DÉPOT LÉGAL

Võ phi Hùng cung HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ CHÍN SỐ 324 Giá mỗi số 5 xu — 乙亥年八月初三日 — NGÀY THỨ BẢY — 31 AOUT 1935

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 4.00	6.00
Sáu tháng 2.00	4.00
Ba tháng 1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng báo thì phải trả tiền trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

CHỦ-NHƠN KIÊM CHỦ-BÚT HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ, thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
35 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói số 62
Giây-thép : TIENGDAN HUE

Việc gì cũng cần phải phòng trước, có phòng trước mới khỏi hoạn sau.
Phó-Duyệt

LẠI MỐI LO CUA ÔNG A. E. BABUT

Không lúc nào người Pháp, người Nam nên kèt chặc môi đồng tâm bằng lúc nây

HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Thực ông Babut, chủ báo Pháp Việt tạp chí, hay lo quá!

Mới độ tháng hai năm nay, nhân viên lãnh sự Pháp có người vợ là người Nam, báo giới Nhật có bài chế nhạo, tỏ ý khinh rẻ người Nam. Ông Babut nguyên sẵn có mối lo cho bạn thanh niên Nam hay sùng bái người Nhật nhận là đồng chủng và có ý trông cho người Nhật sang cai trị, nên ông dẫn cái chứng người Nhật khinh rẻ người Nam nói trên mà kêu gọi cho người Nam biết :

« Người Nhật không thương gì người Annam » !

(Pháp Việt tạp chí số 159 ra ngày 1-2-35).

Gỡ mối lo cho ông, tôi có viết một bài khá dài, đại ý nói người Nam chúng tôi chỉ muốn học để làm cho được cường thạnh như Nhật bản, chớ tuyệt nhiên không muốn người Nhật sang cai trị. Bài ấy đăng Tiếng dân luôn 3 số 771, 772, 773, ra ngày cuối tháng 2 đến tháng 3 năm nay, trong có kể ti tược sự, chứng rằng người Nam không có quan niệm trông người Nhật thương mình.

Gần đây, ông Babut lại viết một [illegible] 172, ra ngày 10-8-35, đầu đề là : « Viên cảnh sát Nhật đã gieo mối lo cho tất cả mọi người » tỏ ra mối lo của ông đối với người Nhật lại càng sâu xa nặng nề hơn trước nhiều.

Không chỉ một mình ông lo mà thôi, ông lại dẫn lời ông Albert Sarraut nhắc cho người Pháp đang ở Đông dương tại giữa bữa tiệc ở Paris (12 juin):

« Mối lo rất chính đáng của những người lưu tâm đến thuộc địa lớn của ta ở Viễn đông, do người Nhật đương hăm dọa mở rộng bờ cõi ở miền Thái bình dương ».

Ông lại dẫn lời diễn văn của Sir Samuel Hoare đọc ở Hạ nghị viện Anh ngày 16 Juin, nói sự người Anh vẫn mến nước Nhật, mà không khỏi bối rối về máy việc mới xảy ra ở miền Bắc nước Tàu.

Để chứng mối lo chung mà không phải riêng một mình ông.

Một đều mà ông càng lấy làm lo ngại hơn hết, là khi được những tin « chính phủ Tàu vừa lấy những viên cố vấn Nhật thay vào những viên cố vấn Anh trong đội binh ở Quảng Tây. Ông hô to lên rằng : « Không phải ngày mai chúng ta đã thấy lá cờ mặt trời mọc phất phơ trên cửa Nam quan, nhưng khi được những tin như tin : Tàu dùng người Nhật làm cố vấn quân đội, chúng ta có thể nói rằng : đó là một việc rất nên chú ý ».

Mà đã thôi đâu, ông lại cẩn thuật những lời Cương điền, ngoại trưởng Nhật, nói với Emile Schreiber, nhà viết báo Pháp (Trích) :

« Người ta buộc cho chúng tôi đã chiếm mất thị trường Tàu. Như vậy là bất công. Nước Nhật vẫn theo chính sách tự do mậu dịch. Nếu hàng Nhật có thể bán rẻ được ở Tàu là vì đã xuất sản ít phí tổn, lại ở gần Tàu, tiền chở cũng không tốn mấy. Chỉ có thế thôi, nước Tàu còn nhiều chỗ cho các nhà buôn ngoại quốc. Chúng tôi chẳng muốn đẩy ai ra ngoài hết » ;

Và lời ông Schreiber phê bình : ông Cương điền không nói cho chúng ta biết, sau buổi nói chuyện đó vài tuần, sẽ có việc nước Nhật buộc nước Tàu phải kéo quân ra khỏi hoa Bắc và đem quân Nhật đến đóng. Có lẽ ông ngoại tướng Nhật không biết việc ấy.... Ở Nhật các quan Tổng trưởng là người đứng dn nói, còn những người trong phái quân nhân hành động theo ý riêng, theo lối nhà binh.

Rồi ông kết lại một câu, có cái giọng kêu gào tỉnh thức một cách khẩn cấp thống thiết mà tôi đã nêu trên đầu đề :

« Không có lúc nào người Pháp người Nam nên kết chặt mối đồng tâm bằng lúc nầy nữa »

Sở dĩ thuật lại bài báo trên kỹ càng như vậy, tôi vẫn tin như ông : « không phải ngày mai chúng ta thấy lá cờ mặt trời phất phơ trên Nam quan.... » ; tôi vẫn nhận mối lo ấy không phải mối lo riêng của ông. Song có một đều kiến giải, xin lấy lòng chân thật bày tỏ cùng ông và trang cáo cả người Pháp lưu tâm đến xứ thuộc địa này :

Về đều lo trước — lớp thanh niên Nam mến người Nhật, nhận lầm là người Nhật thương người Nam — là [illegible] Babut lo thay cho người Nam. Như quả có thế thì sự nhận lầm ấy là chỗ lầm của lớp thanh niên Nam, tôi đã có bài bàn giải trước kia, nói đã rõ ràng.

Đến đều lo sau — lo kết mối đồng tâm trong lúc nầy — ông lại nói chung cả người Pháp người Nam. Theo tôi, mối lo nầy vượt ra ngoài sức của người Nam. Nói cho rõ, gây ra mối lo ấy là người Nhật, mà đương đầu ứng phó với mối lo ấy là người Pháp, nghĩa là người Pháp đứng vai chánh, mà người Nam chúng tôi chỉ là phụ thuộc thôi.

Nói thế, không phải chúng tôi không có quan niệm quốc gia, không có lòng gần nước thương nòi, cứ ngồi gần xem nước thứ ba nào — nước Nhật cũng vậy — tới chiếm đất nầy, hay là có ý ngu dại trông đổi chủ làm thầy tớ lớp khác đâu ; cái gương Triều tiên, Đài loan và Mãn châu, sờ sờ trước mắt kia mà !

Nhưng chúng tôi xin nói thiệt rằng : Người Pháp người Nam kết chặt mối đồng tâm là sở nguyện của chúng tôi, vong theo Hòa nước xứ nầy, về việc đối ngoại và binh sự, toàn quyền đã giao cả cho nước Pháp ; mà nói về thực tế, người Nam thực đồng lòng đối phó với mối lo ấy, mà bao nhiêu cái mình gây với hai bàn tay trắng, thì cái đồng tâm ấy có bổ ích cho người Pháp chút nào đâu. Bề không ích tức là có hại.

Đương cái khoảng « là cờ mặt trời chưa phất phơ trên cửa Nam quan », chính là thời cơ còn để dành cho chúng ta kết mối đồng tâm Pháp Nam, như ông Babut đã nói, mà trong công việc kết mối đồng tâm ấy, người Pháp lại làm chủ và cả làm thầy. Đương cái gánh làm chủ làm thầy, mà muốn có người nhà và học trò giúp sức cho mình trong cơn biến cố, thì tác binh nhật cần phải sắp đặt giềng dềng, mở mang thế nào cho người nhà và học trò được mạnh khoẻ, khôn ngoan, đủ tài đủ sức để cùng gánh vác công việc với mình. Trái lại, cứ để ngu dại, gần hèn, mang cái kiếp đói và kiếp dốt, thì người nhà với học trò ấy là hạng bỏ đi : ngựa quá mà kéo theo xe điện, ghe chài mà dắc theo tàu đồng, cái mối đồng tâm ấy chỉ làm bận thêm cho chủ và thầy chớ không có hiệu quả gì cả.

Đứng trước tình thế trên mà lo kết mối đồng tâm, như ông Babut đã nói, tất nhà đại chánh trị Pháp đã hiểu thấu và trù hoạch sẵn sàng. Đây tôi xin cử một vài việc đi trái với con đường « kết mối đồng tâm » kia, mong nhà đương cuộc lưu ý :

Hiện dân nước Nam ngày nay, những kẻ thực lòng yêu nước, thấy rõ thời thế, không ai có cái tư tưởng « thay chủ đổi thầy », vì tự sức mình không đứng giậy được thì có ai nữa, mình cũng là dân bị trị, mà nước thứ ba kia, chắc gì là hơn ngày nay. Còn phần đông kia, trải qua đã nhiều bài học nghiêm trọng, có chín giác ngộ, không phải như 30 năm về trước. Sở dĩ còn có cái quan niệm « đứng núi nầy mà trông núi nọ, chân chả nầy mà muốn sang nhà khác », chẳng qua vì cái « sống [illegible] mơ xăng ngông hão ấy, chớ nếu được sống trong hoàn cảnh dễ dàng, được hưởng chút thú nhàn sanh, thì mầm vọng tưởng kia tự nhiên sẽ tiêu diệt.

Vả lại, « ai vô gần ta là ơn, ai ngược đãi ta là cừu », cái tâm lý thông thường ấy không riêng gì dân nước Nam. Vậy chúng tôi xin nói ngay rằng :

Người Pháp sang cai trị xứ nầy — từ đây về trước và từ đây trở đi — những người thực lòng dìu dắt người Nam chúng tôi tiến đường hạnh phúc sanh nhân, lấy nhân đạo công lý mà đối đãi với người Nam, chúng tôi công nhận là ân nhân. Còn những ai chỉ chăm mối lợi riêng mà đè nén hà hiếp người Nam, tức là người đã làm trái với con đường « kết mối đồng tâm » nói trên, hại cho người Nam mà không lợi cho nước Pháp chút nào hết.

Đến quan lại bản xứ, giúp việc cho Bảo hộ, những người lưu tâm đến tình trạng dân gian, biết rõ nỗi khổ của dân bay tỏ cùng quan cai trị đặng lo việc hưng lợi trừ hại, giúp sự sống cho dân, ấy là có công với Bảo hộ và có ơn với dân ; trái lại nhắm mắt thẳng tay, một mực chìu theo ý riêng của kẻ quyền thế, bảo gì làm nấy, cốt giữ chặt cái lộc vị của mình, mà lạm quyền hiếp dân, mua tiếng oan cho nhà nước, ấy là trái với con đường « kết mối đồng tâm » nói trên.

Vài đều kể trên, người Pháp thì chúng tôi không dám bàn, chớ phần quan bản xứ thì tốt xấu hay dở, dân Annam đều để cho người Pháp, vì quyền thăng bổ, truất đáng ở trong tay quan cai trị, mà ở dưới quyền ấy, có kẻ làm việc lạm quyền hại dân, quan cai trị không để cái tội « dung tàng » cho ai được.

Cái đều cần về mối đồng tâm hơn nữa là cái gánh đỡm phụ trên vai dân nên làm cho nhẹ hơn.

Nhân ông Babut nói việc « kết mối đồng tâm » trong người Pháp người Nam, bày tỏ vài đều, mong nhà đương cuộc lưu ý.

B. T. K.

CHUYỆN ĐỜI

Hảy hy vọng vừa vừa đấy chớ

(Câu chuyện : Vương-Tôn nước Thổ tự sát ở bên Mỹ)

Thuần-vu-Khôn biện-sĩ nước Tề, khi đi trên đường, thấy ông lão nhà nông cầm thần, trên bàn cùng đặt một cốc rượu, một đó heo, mà cầu nguyện với thần cho được mùa, nhiều lúa đầy lầm đầy kho, anh ta bật cười, cười ông lão nhà quê xuất vốn có ít mà hy vọng quá nhiều, (笑其祭少). Chuyện ấy, người sau thường dùng để nhạo người nào có cái xa vọng.

Theo như Thiện-Hước thì thì cái đó không phải là xa vọng, vì một cốc rượu, một đó heo, dầu ít cũng là vốn mình xuất ra, hướng vị thần có quyền thiêng liêng, muốn ban phước cho ai cũng được, thì cầu nguyện được nhiều lúa cũng là nhập tình nhập lý, chưa đáng nhạo ông lão kia.

Đến chuyện cậu Vương Tôn nước Thổ sẽ thuật dưới nầy mới là lạ đời.

Tin Nữu ước đầu tháng 8 đây, trong nhà lử quán nọ có phát một cái án « Thiếu niên tự sát ». Nhà đương cuộc tra ra thì cậu thiếu niên ấy không phải là người thường, chính là cháu vua Cấp mật Hoàng đế Thổ nhĩ kỳ trước, năm nay 30 tuổi.

Cháu vua Thổ mà sao lại sang bên nước Mỹ mà tự sát ? mà tự sát vì cớ gì ? Nếu không có bức thư của cậu để lại gởi cho cảnh sát trưởng thì đố ai biết.

Xem đi thư của cậu, người ta mới biết nguyên nhân cậu tự sát là vì cậu có say mến một cô con gái, con nhà triệu phú nước Mỹ, cô cô thừa kế một cái di sản rất to. Cậu định kiết bạn trăm năm bởi cô, rồi [illegible] người Trung hoa tổ chức thành một quân đội hàng đồng, đặng kéo đạo quân ấy về nước Thổ, đánh đổ chánh phủ hiện thời mà khôi phục cái ngai Hoàng đế của đời ông cậu, đang lẽ là vật tổ truyền mà cậu được hưởng. Hy vọng của cậu đeo đuổi lâu nay là thế. Không dè ông Tơ bà Nguyệt cũng cay nghiệt, không cho cậu tính được cuộc trăm năm vuông tròn ấy, nên cậu thất vọng mà tự sát..

Đấy, cái hy vọng của cậu nầy, nó ngông làm sao ! rõ là hy vọng của chân vua chúa người thông thường ai mà có cái hy vọng ngông như thế.

Chỉ cái mình trần, có lẽ ngoài con người, giống với cái trời sanh đẻ đàng về sự kiết hóa ra, cậu không xuất chút vốn gì cả, mà hy vọng được con gái đẹp lại con gái nhà triệu phú, hy vọng mượn của triệu phú đó đặng thuê người nước khác tổ chức quân đội, rồi hy vọng đánh đổ chánh phủ hiện thời và khôi phục ngai vàng cho mình. Vô số là hy vọng to tát như trời như biển mà đến trong cái óc con con kia, tài gì mà chứa nổi ? Mất hy vọng ấy, dầu cậu không tự vẫn thì cái óc cậu cũng vỡ mất.

Tuy vậy, chuyện trên là bàn mà nghe chơi, chớ « hy vọng là sự sống của người đời » (espoir c'est satut). Thế ôm mối hy vọng lớn như cậu Vương-tôn Thổ trên, không được toại chí mà chết, còn hơn những tên kịch tự sát trong đám thanh niên Cổ Việt ta :

Xài hết, hết tiền cha mẹ không được, tự sát !

Hễ con đỉ nào, bị nó gọi cũng tự sát !

Vay lần của nhà giàu, tiền đường bổ chợ, lỗa lọi được một đó, vỡ nợ không có gì trả, cũng tự sát !

Thiện-Hước

Cùng các ngài Cổ đông

Huỳnh-Thúc-Kháng Công ty

Ngài nào chưa lãnh lời 2 năm dầu, 1927 - 1928 xin cắt 2 cái biên nhận (coupon) về bạc lời năm thứ 1 và thứ 2 trong Cổ phiếu mà gởi bảo đảm (recommandé) về cho Công-ty, Công-ty sẽ gởi ngay qui ngài số bạc ấy. Ngài nào có mua bảo muốn trả qua tiền bảo cũng được.

Quản lý
Huỳnh-Thúc-Kháng

Cuộc Y-A

Paris, 21 Aout. — Hội đồng trọng tài sẽ sang Berne nhóm hội mà nghe lời các người chứng.

Londres, 21 Aout. — Mac Donald ở Ecosse về Londres, tuyên bố rằng cứ theo mắt ông thì hiện tình nghiêm trọng lắm, nghiêm trọng hơn hồi năm 1914 nữa kia.

Rome, 20 Aout. — Năm đạo quân « áo đen » sẽ đáp tàu sang Phi châu.

New york, 20 Aout. — Các báo Mỹ đồng thanh yêu cầu Chính phủ Mỹ giữ thái độ trung lập trong cuộc xung đột Ý-A nầy.

New york, 21 Aout. — Thượng nghị viện Mỹ đã thông qua dự án giữ thái độ trung lập trong cuộc xung đột Ý-A.

Barcelone, 21 Aout. — Chính phủ Tây ban nha như đương định các phương pháp về quân sự đặng giữ cho kỳ được thái độ trung lập trong cuộc Ý-A xung đột.

Rome, 22 Aout. — Ý hoan nghênh việc Thượng nghị viện Mỹ thông qua dự án trung lập cho rằng dự án ấy sẽ bó tay nước Anh.

Addis Abéba, 22 Aout. — Các nhà đương cục A không mong gì cách giải quyết hòa bình, nên đã sẵn lệnh tổng động binh.

Washington, 22 Aout — Hội đồng Ngoại giao Hạ nghị viện Mỹ lại bác bản dự án trung lập kia

Rome, 22 Aout. — Ý mua 10.000 bò ở Phi châu để tăng thực cho quân lính và chở gấp đến Somali thuộc địa Ý.

Rome, 22 Aout. — Báo « Informe d'Italia » viết : « Trừng phạt (nói chính sách nước Anh) tức là chiến tranh. Lại nói : « Mấy ông cường chuyên trừng phạt là làm việc cho chiến tranh, đưa chiến tranh từ Phi châu sang Âu châu, sang khắp cả thế giới nữa — Ý không có ý dành giựt một phần đất nào của đế quốc Anh, nhưng phải biết, không có sức gì làm cho Ý lui bước được hết ».

Addis Abéba, 22 Avril. — Lính sự Ý đi săn bị một phát súng nơi vai. Người Ý theo hầu lính sự thì nói chắc rằng lính sự tự làm bị thương mình. Nhưng ở Addis-Abéba người ta sự Chính-phủ Ý sẽ lợi dụng việc ấy mà làm dữ như Nhật đối với Trung-hoa.

LỜI DÂN THAN PHIỀN VỀ CHUYỆN ĐẠC ĐIỀN

« Đạc điền ! đạc điền ! », nghe cái tên nó gọn gàng quái tưởng chánh phủ cũng không ngờ đến nhưng chi tiết nầy ra, làm cho nhân dân than phiền về nhiều nỗi :

Trước hết cầm nọc lập mốc giới, tốn một lần ; thử nếu, xao trình văn khế, cầu cho lý trưởng nhận, tốn một lần ; rồi đến hội đồng nhận khai cho chữ, tốn một lần ; lại đến họa đồ, mấy thầy về làm đi chửa lại, tốn một lần (18 xu tam) ; sau đến tỉnh trích lục một sở mà chia vụn thành nhiều trích lục, lại tốn mấy lần nữa !

Thế là một việc đạc điền mà người có ruộng tốn không biết bao nhiêu lần. Đó là chưa kể tiền cung đốn cho phái bộ, công khoản phí vô hào tỷ và người thừa hành làm khó dễ kia.

Còn nhà nông mấy năm nay kiệt quệ thế nào, chánh phủ đã rõ thêm, huống giữa nạn khủng hoảng kéo dài, dân gian không phương gì kiếm ra đồng tiền, lại thêm nào hạn nào lụt, nào đau, nào chết, tình cảnh ngày ngập là đường nào ! Vậy mà một việc đạc điền, nảy ra vô số là chi tiết.

« Nhà giột lại gặp cơn mưa gió », cảnh thảm thương ấy, chánh phủ có soi thấu cho chăng ?

Nông dân

Chuyện đào mả ở Thanh-Hóa

(Một chuyện không ai hiểu ra sao cả)

Ở làng Đại nhơn, tổng Thủ chính, huyện Quảng xương (Thanh hóa), họ Đái có ngôi mộ tổ chôn ở chốn Mả Kênh về làng Bảo thôn.

Ông tổ chôn mộ nầy thuộc về đời triều Lê cổ, chức Vệ-sự-quận-công, Dực-vũ-hầu, từ xưa đến nay họ ấy cứ mỗi năm một lần đi tảo mộ không có việc gì.

Ngày trước tháng 7, thấy có quan Tòa và quan Đốc Ngọc giáp đến chốn ấy khám vàng. Họ nghe nói, có đến kêu là mộ tổ, thì các quan trở về.

Đến ngày 16 tháng 8 nầy, thấy quan huyện với thầy thừa địch và lệ binh đến chốn ấy, đòi phó tổng và lý hào làng Bảo thôn sức dân phu đào mộ ấy.

Người họ Đái nghe tin sét đánh « mộ tổ bị đào », liền đem đồ phả bằng ký về mộ ấy xin quan miễn đào, nhưng quan không nhận lời, cứ đào ; khi đào, lính lệ đuổi người họ ra ngoài, không cho đứng gần. Đào đến quan quách và hài cốt, thấy quan huyện có lật trong quan tài một vật gì, hỏi thăm thì người ta nói tiền 2 đồng.

Đào xong, quan về, họ ấy một mặt cho người canh mả, một mặt cho người mang đơn tới tỉnh tòa kêu. Sau đó, mấy người ở tránh mộ bị lính huyện bắt đi, họ lại xem mộ, chỉ thấy vài tấm ván nát, thương tâm biết bao !

Theo lời họ Đái thì mộ nầy là mộ công hầu về triều đại xưa, không có tội tình gì, hiện con cháu cả họ ấy có trên 70, 80 người, cũng là một họ lớn mà toàn là người lương thiện.

Với ruộng đất nhà cửa dân gian mà nhà nước có kiến trúc hay làm việc gì, cũng có bảo trước cho người chủ dời đi nơi khác và có bồi thường số tiền thay ; huống là đối với một ngôi mộ công hầu, tổ một họ lớn mà vô cớ đào đi như vậy, bảo con cháu không đau lòng xót ruột sao được ? Quan niệm về tôn giáo và lễ phép lưu truyền của người Nam, tin chuộng kính mến thế nào, nhà chánh trị Pháp sang đây đã hiểu thừa. Không rõ vì cớ gì mà có chuyện « đào mả » nầy.

Có người nói : chuyện đào mộ nầy cũng như chuyện hầm vàng ở Sầm sơn v. v..

Vụ nầy họ Đái đã có đơn kêu các nơi, chưa rõ quan trên nghĩ sao.

Thầy chuyện

Kho chuyện.

Tờ mấy lần nhà Doan đăng tin sắp đi tuần vòng bể biển Đông kỳ, quyết tiêu trừ bọn buôn lậu. Hay nói ra tàu bắn vô hiệu, mỗi khi bọn buôn lậu thấy tàu là chạy, nên hiện nhà Doan đã qua chạy thuyền mình có động cơ đi tuần.

Ngoài nói nhà Doan bỏ ra 187.000$ vô bán tàu cũ để đóng thuyền.

Tử phạm chém ông Driard ở sở máy cưa Biên hòa đã bị bắt.

Tên là Rét. Nó đã thú, nhận rằng thù một người thy đau giác cắn mà lại chém lầm nhằm ông Driard.

Hồi 17 Aout 1935, quan Toàn quyền đã ký giấy thả Deschamp là quan ba máy tàu d'Arnaguet bị tòa tiểu hình Pháp kết án 6 tháng tù trước đây vài tháng.

Chiều hôm chúa nhựt, Deschamp đã đáp tàu « Portheos » có giả Saigon trở về Pháp.

Một việc chấn-động dư-luận Đà-Thành

Dùng thầy phù-thủy trù yểm để hại người

Tin này đã đăng số trước. Nay đăng tiếp bài điều tra của độc giả ở Tourane như sau, để nhà đương cuộc lưu ý mà khám cho ra chân tướng vụ này.

. . .

Như tin Thông-tấn đăng, mấn h ết hư thực thế nào, sớm mai ngày 20 Aout tôi có đến nhà ông Nguyễn văn Hội hỏi chuyện.

Qua đò sông Hàn, lên con đường cái An hải—Mỹ khê, cách bờ sông 1 trăm thước thì đến nhà ông Nguyễn văn Hội. Một tòa nhà gạch cất về phía hữu theo lối kiểu tây, bao gồm một cây da cảm sồ rậm rạp...

Tôi bước vào nhà. Ông Hội ra chào tôi một cách vui vẻ, nhưng trong cái chào vui vẻ ấy tôi vẫn thấy cái vẻ buồn rầu. Sau đãi cân hỏi theo phép lịch sự, ông mời tôi vào nhà trong.

Một quang cảnh lạ thường đánh ngay vào trên tôi: bên tả, bên hữu 2 cái bàn thờ hương đèn còn nghi ngút, giữa nền nhà trắng xi măng, một khoảng trống, đường kính độ 1 thước hai tay lại lát gạch. Tôi chỉ ngay chỗ ấy hỏi ông Hội: Sao lại có khoảng lát gạch lạ vậy ?.

Một cách tự nhiên, ông Hội đáp: « Đó bọn nó trù yểm.

Tiếp một cái cười, ông bồi luôn: « Có phải ông qua muốn biết về việc ấy không ?

— Vâng chính thế.

— Vậy mời ông ngồi.

Tôi ngồi, ông Hội nói tiếp:

— Mấy bữa trước, bên sở Mật thám có cho người qua điều tra. Hôm qua cũng có người qua hỏi lại nữa.

— Câu chuyện xảy ra đã có một tháng nay mà còn điều tra ?

— Vâng, họ vừa điều tra, vừa sức về cho lý trưởng sở tại điều tra nữa.

— Vậy ông có thể kể lại đầu đuôi cho tôi biết ?

— Được lắm, chúng tôi rất mong cho mấy bàng hiểu rõ, họa may trị họa ác nhơn này.

— Không giám. Tôi đến đây mục đích chỉ để hiểu rõ một câu chuyện đã chấn động dư luận bấy lâu mà thôi

Ông Hội quẹt diêm hút thuốc rồi kể:

— Sau khi dọn về đây được hai tháng thì mẹ tôi phát bệnh. Đến ngày 30 Juin thì tắt thở. Lo việc an táng cho mẹ xong thì tiếp đến bà thân tôi đau nặng. Cửa nhà bối rối, tai nạn dập dồn, tôi chưa biết tính thế nào, thì ngày 11-7, lối 12 giờ khuya, có người đến hàn nhà tôi và mách cho tôi những đầu sau này:

« Tôi vì thấy nhà anh gặp cơn nguy biến, nào mẹ chết, cha bịnh, lại ở trong vòng tài chính khuẩn bách, nên không thể giữ kín mà không nói ra để cứu anh. Trong nhà anh ở hiện bây giờ đã có người vì thù hiềm anh, trước khi xây mồng có lén chôn đồ trù yểm để hại anh. Bởi vậy từ ngày dọn về đến nay tai nạn anh gặp phải luôn, và nếu không nghe lời tôi dào lên, e một ngày kia gia đình anh cũng đến tiêu diệt.

«Nguyên miếng đất của anh mua ngày tháng chín tây năm 1934 có kẻ tranh mua với anh, mà không mua được mới đem ra thù hiềm anh. Sau ông thân anh (ông Nguyễn văn Diêm) đến coi việc làm nhà cho anh, có làm mấy điều trái ý với một người khác ở cạnh nhà anh, như rào hàng rào, mở đất... Chúng mới chung nhau đơn đơn kiện anh ở tòa Đốc lý Đà thành nhưng không hiệu quả, nên chúng về bàn cùng nhau thuê thầy phù thầy trù yểm để trả thù».

— Vậy chớ ông có biết tên ấy là ai ? làm nghề gì và trước sau có chuyện gì với ông không ? tôi ngắt lời hỏi.

— Tên ấy tôi biết lắm. Nó tên L.' vô nghề nghiệp, trước ở một góc vườn tôi. Sau vì tôi làm nhà nên không thể cho nó ở đó. Nó hằng đâm đơn xuống Sở kiện tôi. Sở hỏi tôi có cho tiền nó dọi nhà không, thì tôi trả lời có. Ông Sở cho là kiện vô lối, đuổi nó về.

— Ông không biết vì lẽ gì nó đến mách cho bàng ?

— Tôi không được biết đích xác. Tôi chỉ biết từ khi về ở đến nay, tôi đối đãi với nó rất tử tế. Có lẽ vì thế mà nó không nỡ hại tôi chăng ?

— Ông kể tiếp cho nghe.

— Sáng 12 Juillet tôi kêu người đào giữa nhà. Bọn đầu đào khoảng trên đó — vừa chỉ cho tôi — không thấy vật gì, bèn mời thầy Cò sai môi dào xích vào phía trong độ 5 tấc nữa thì quả nhiên thấy những đồ yểm trù: 1 con chó còn xương và lông, một hòn đá trắng, 1 hình nhơn bằng thiếc và một gói bùa. Việc đồ bể ra, làng xóm chạy đến xem vô số.

(Xem tiếp trang 3 cột 4)

Cũng là luật quần thúc với sự sống

(Đi là n thuốc mà bị bắt)

Bạch - nguyên - Đăng, ở làng Mỹ-Thạnh, tổng Nghĩa Điền, phủ Tư Nghĩa (Quảng-ngãi) năm 1930 bị án 7 năm tù, đày đi Banméthuột, rồi vì đau, được cho về ở Faifo (Quảng-nam); tháng 6 năm ngoái được tha về. Về tới nhà thì nhà bị tịch, sau ít hôm vợ lại chết, đâu chết, chỉ có một mình ông và người con trai trơ trọi, nương nấu cùng nhau.

Ông vì biết nghề làm thuốc, nên cũng kiếm được cơm ăn qua ngày. Ngày 14-8-35, Cửu Minh (linh tập ở đồn Ba-Tơ) bị đau, cho người mời ông Đăng lên bốc thuốc (vì có quen biết), ông Đăng có thưa với lý trưởng, rồi quẩy gánh ra đi; đến nơi, ở tại nhà cửu Minh, không rõ có ai trình báo thế nào, tối 17-8-35, quan đồn đem linh tới xét nhà cửu Minh, không có vật gì; vợ cửu Minh nhận rằng có mời ông ta đến bốc thuốc, nhưng ông đồn không nghe, bắt ông Đăng về đồn giam. Ngày 19-8-35 cho linh giải ông Đăng và gánh thuốc bắc về tỉnh. Hiện nay ông Đăng bị giam ở lao Quảng-Ngãi, gánh thuốc bắc thì ngày 21-8-35 đã cho con ông nhận về bán.

Không đi làm, sau có mà ăn! mà đi làm thì bị lụy như vậy. Đời sống của người «tinh nghĩa», quan trên nên soi chỗ khổ đó.

P. V.

CÓ PHẢI MỤ ĐÀN BÀ ẤY BỊ THẰNG BÉ CON TÂY ĐÁNH ĐÁ CHẾT TƯƠI KHÔNG ?

Đông Pháp có đăng, nhân phiên chợ Lục nam (Bắc kỳ), thị Khánh quê làng Khương Duy, huyện Gia lộc, tỉnh Hải dương, có đem rau đi bán. Trong khi mua đồ lặt vặt đem về, thì lui cui lựa chọn chỗ đông người, có thằng con Tây 13 tuổi đi qua, nó lấn, xô nhào, thì kia tức, chưa kịp ngồi lên, đã mắng:

— Phải gió, nhà bác nào thế?

Thằng bé thạo tiếng Annam, nghe vậy, sừng sộ quát:

— Mày bảo ông phải gió à!

Thế rồi nó lôi thị kia đánh đá tưng bừng; tuy 13 tuổi, nhưng sức nó vậm vỡ, làm cho thị kia ngã xỉu chỏ dốc, đem vào nhà thương thì chết.

Quan huyện Lục Nam có bảo đem xác khám, thì có kẻ nói bị sẩng mà chết, mà xem tử thi thì nhiều vết thương rượm máu, có lẽ vì mấy đá oan nghiệt kia.

Chưa biết vì lẽ gì, đợi Bác sĩ Grainsard khám sẽ rõ.

Xem chuyện này, thằng bé kia quả là hung bạo, mà cũng là cái hung bạo của đứa con lấy ở Thuộc địa.

Tin làng báo

1) Báo «PHỤNG HÓA» ngoài Bắc bị đình bản mấy lúc nay, ngày 31 Aout nầy sẽ tục bản.

2) «NAM THANH CÔNG GIÁO» do phái thanh niên công giáo chủ trương, vừa rồi đã xuất bản tại Nam định.

Vậy bản báo có lời giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠI Quảng-Trị

Giá 0$14

Rất thần hiệu

TRƯỜNG THƯƠNG - MẠI THIỆT HÀNH Ở ĐÀ-NẴNG

Chuyên môn dạy:

1°) Toán Đời (Comptabilité), 4 tháng, mỗi tháng 4p00.

2°) Đánh máy chữ đủ mười ngón tay (Dactylographie), 4 tháng, mỗi tháng 4p00.

3°) Viết chữ tắt (Sténographie) 4 tháng, mỗi tháng 4p00

— Học ban ngày, hay ban đêm, cùng một giá tiền.

Ai học MẤY MÔN thì mỗi tháng 9p00.

Ai trả trước một lần đủ 4 tháng, thì trả: 18p00 một môn học: hay là: 32p40 hai môn học.

Học sinh NAM, NỮ, thì đến tại bản trường phát bằng cấp, có quan Sở Tourane và quan chánh Phòng-Thương-mại ký chứng.

Trong ba môn học, có môn đánh máy ai ở thì để học hơn, có dễ tìm việc làm.

— Đơn xin học, theo lệ nhà nước, có gởi cho chủ trường:

M. Paul NGUYỄN VĂN CHẤT

«Tốt nghiệp trường Cao-Đẳng Đông-Pháp

DIRECTEUR de l'Ecole Pratique de Commerce à TOURANE

Phú - Xuân Học - Hiệu

41-43 45, Đường Gia-hội, HUẾ — Hiệu trưởng: CAO-VĂN-CHIÊU

Trường Tư-thục lớn nhứt ở Trung kỳ. Lập từ năm 1931.

Thưởng thọ Long - bài - tinh — Ngày nhập học: 1er Septembre 1935

Ban Tiểu học (Từ lớp Năm đến lớp Nhứt)

Ban Cao-đẳng Tiểu-học. Từ Huot-niên đến Tú-tài Cụ-thể).

Những đầu lợi - ích cho các Học - sinh của Bổn - trường

1) Những Giáo-sư đều có bằng cấp rất cao và rất tận tâm, nên là những tay chuyên-môn trong giáo-giới, đã có lịch-duyệt nhiều trong mấy năm nay, nên rất thạo luyện và sành giáo theo rất hoàn bị.

2) Trường lập đã lâu, nên đã có tự nề rất vững bền. Học-sinh sẽ đem đến nơi đến chốn chắc chắn, khỏi phải giản đoạn nữa chừng. Nhờ sự kinh-nghiệm đã bốn năm, nên bây giờ cách tổ chức rất hoàn toàn, không thua gì các trường tư lớn nhứt ở Hanoi và Saigon.

3) Học trò rất mau tấn tới và năm nào trong các kỳ thi bằng chuẩn đều rất đông.

Thi bằng Tiểu-học: 1933: đậu 7 trò; 1934: 19 trò; 1935: [illegible] trò; năm: 17 trò.

Tiểu học (Primaire): 1d 20 trò; 1d 24 trò; 1d 34 trò; 1d 50 trò.

Thành-chung (Diplôme): năm nay (1935) đi 21, đậu 8 (1 người bằng ưu).

(Tên những người đậu, có yết tại trường).

4) Tiền học phải nộp kỳ tháng rất hạ.

5) Khỏi phải mua sách học cái (Tên, trường) sẽ phát 20 đồng những bài đã in sẵn.

6) Có một phòng thí nghiệm để dạy khoa học (gần 100 cái mấy nó hơn 100 đồ Hóa-vật đang làm thí nghiệm), không bỏ những địa chất, địa đồ và những bản sinh trí.

7) Vì những bài tập đọc, đọp bằng Máy nói có những đia hát đọc những bài trò đanh của những văn sĩ Âu-tây.

8) Có dạy thêm tiếng Anh và Espagne cho những người đi thi B. E. Có ông Đốc Khánh-Thương đến khám sức cho thuốc không cho những trò bị bịnh.

9) Thỉnh thoảng có [illegible] nhà cuộc Diễn-thuyết và những cuộc Du ngoạn rất bổ ích.

10) Học trò về thăm nhà, đi xe hơi có xe điện, được trở nên tốn.

N B Nhà trường đã sửa sang lại rất chỉnh đốn. Sau kỳ nhập học, sẽ có một cuộc phát phần thưởng rất long trọng, có những phần thưưởng của Hoàng-Đế, của Quan Khâm Sứ Trung kỳ của các Cụ Thượng; của Cụ Viện-Trưởng Trung kỳ và của các Quan Tây, Nam tặng cho học sinh Bổn-Trường.

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG CHÁP VÔ-VÔ CÁC HIỆU THUỐC PHONG TÌNH CHƯA ?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá, thì cứ dùng tới. Còn như thấy [illegible] mất tật còn [illegible] thì bà con anh em bỏ dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị được 92 / số người bịnh. Thuốc rẩy của nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lớn nhứt ở Đông-Pháp là

VÒ - ĐÌNH - DẢN

Dược - Phòng CHOLON

HUÊ LIÊU GIẢI-ĐỘC-HOÀN

kêu tắt là số 60. Giá 1$00 1 hộp dùng được 5 ngày. Trị tuyệt:

LẬU, DƯƠNG-MAI, HỘT-XOÀI

bất câu là mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không dại ngôn rằng thuốc nầy là « Thần-Dược » nhưng gẫy trăng mực đen còn đó, cái danh giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng-cáo một thứ thuốc tầm thường cho tốn của bao công, làm mất lòng tin cậy.

Hỡi bà con anh em có bịnh ! !
Muốn mạnh cứ gắn trị dùng. (Thuốc số 60)

Phân cuộc { 57 Rue Paul-Bert, HUẾ
Rue Verdun, TOURANE
UINHON NHATRANG

Càng bị phao vu, Nhà thuốc Võ-Văn-Vân càng có cơ phát đạt

Từ ngày tôi gầy dựng nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN đến nay, tuy chưa đặng bao lâu mà trên năm chục món thuốc cao, đơn, hoàn, tán của chúng tôi đều đặng Đồng-Bào hoan nghênh đặc biệt tin dụng hơn hết vì sự công hiệu của nó, nên có nhiều người vì quá yêu chúng tôi mà tặng cho Nhà thuốc chúng tôi rằng HIỆN THỜI DANH TIẾNG ĐỆ NHỨT.

Bởi vậy nên có kẻ vì cạnh tranh trong sự công hiệu của thuốc không bằng, cạnh tranh về việc thuốc tiêu thụ không lại, mới đem dạ tiểu nhơn thù vơ oán chạ, bày mưu sâu chước độc để mong làm mất giá trị của nhà Thuốc chúng tôi, và mất sự tin dụng của Đồng-Bào đối với nhà thuốc chúng tôi.

Như hôm 18 Juillet vừa rồi, có Quan Tư sở Y-Tế cần xem tiệm thuốc của chúng tôi tại Thudaumot, nhơn dịp có lấy 1 món thuốc đem về sở Phân chất để thí nghiệm. Sự xem xét của Nhà chuyên trách, không phải riêng về phần tôi mà hễ nhà thuốc nào mở mang lớn lao thì cũng không khỏi bị nhà Chuyên trách để ý. Sự thí nghiệm ra sao, sở phân chất cũng chưa tuyên bố, song tôi dám quả quyết rằng các thứ thuốc của tôi làm không có một mảy nào phạm đến vệ sanh hay là có chất độc gì khác, quí vị thân chủ của chúng tôi cũng đều công nhận như vậy.

Chuyện xem xét của sở Y-Tế như vậy mà có kẻ thù vơ oán chạ, tiền tâm để liệu âm mưu đồn phao rằng sở Thương Chánh đến xét Nhà tôi và bắt động một Kilo Morphine. Quí vị cũng tự xét, nếu chúng tôi bị bắt tại nhà một Kilo Morphine thì làm sao Nhà thuốc đứng vững đến ngày nay đặng.

Sự nầy trong Nam ai ai cũng đều biết, ấy là mưu kế của kẻ đã bày đặt để âm hại chúng tôi, song chúng làm như vậy chẳng khác nào làm quảng-cáo dùm cho chúng tôi, và chẳng làm cho Đồng-Bào biết tư cách đê hèn của chúng và càng biết cho nhà thuốc chúng tôi là một Nhà thuốc của người Annam rất lớn lao danh tiếng mà tin dụng thêm nữa. Nếu Nhà thuốc tôi không giá trị, thuốc không tiêu thụ nhiều thì kẻ tiểu nhơn ấy có thêm phao vu làm chi, cho bị lòi mặt ra.

VÕ - VĂN - VÂN

Dược - Phòng THUDAUMOT

AI CÓ Ô - TÔ nên biết

Chế thêm dầu TESSETO vào xăng, đã lợi xăng mà tốt máy.

Hiện nay các nước bên Âu-Châu, nhất là ở Pháp, ai nấy đều dùng thứ TESSETO đó cả, vì mọi người muốn vừa đỡ tốn tiền xăng vừa máy móc được bền bỉ.

HÃNG CHẾ DẦU **TESSETO**

Laboratoires Tesse & Cie à Saint-Ouen (SEINE)

TỔNG ĐẠI-LÝ Ở ĐÔNG-PHÁP:

Hiệu VIEN-DE — HUẾ

Giây nói: 87

Cần một đại-lý bán TESSETO ở mỗi nơi.

Giá nhất định: bình nhỏ vừa 25 lít xăng: 0$40

Bình lớn 250 — — : 3.00

uốn thi lấy bằng TÚ-TÀI và bằng CAO-ĐẲNG-TIỂU-HỌC PHÁP-VIỆT, nên học tại

Trường GIA - LONG

25 RUE JULIEN BLANC HANOI

do ông BAILET Quản-đốc đã 6 năm

là trường tư về bậc TRUNG-HỌC và CAO-ĐẲNG-TIỂU-HỌC, lớn nhất, vững nhất và có quy củ nhất Bắc-kỳ.

Học Phí:

Lớp thi Tú-Tài: 8$10 một tháng.

Lớp thi Cao-Đẳng Tiểu-Học (năm thứ tư): 6$60 một tháng

Có nhà cho lưu học sinh ở ngay trong trường: 14$00 một tháng.

Kết quả mấy kỳ thi trong những năm vừa qua:

THI CAO ĐẲNG-TIỂU HỌC: từ năm 1931 đến năm 1935: 54 người đỗ.

THI TÚ-TÀI: từ năm 1932 đến năm 1935: 24 người đỗ.

ĐẾN 2 SEPTEMBRE 1935 KHAI TRƯỜNG

HAI THỨ THUỐC GIA-TRUYỀN HIỆU-NGHIỆM LẠ THƯỜNG ! !

KIỆN-NHI

Thuốc bổ trẻ con: Chuyên trị các trẻ bị chứng cam mét lâu ngày không lớn, hàm ếch, bụng to, chân khẳng, gù bông, tóc xơ, có gân xanh ở bụng và mắt. Dùng thuốc nầy độ ba chai lập tức da thịt thay đổi khác thường. Tiêu diệt các bệnh, ăn chơi chẳng nhớn. Đã thí nghiệm cho nhiều trẻ được kết quả hoàn toàn.

Chứng thư: Tôi có mua 1 chai thuốc *Tam-Tiên Kiện-Nhi* tại hiệu Sinh-Huy Dược-Điểm cho con tôi dùng, thấy quả hiệu lạ lùng, mới dùng hết 1 chai giá 1$20 mà con bé tôi đã ăn nặng thêm được 1 kilo, và bây giờ nó trở khoẻ mạnh, nên tôi thành thực giới thiệu để bà con biết mà mua cho trẻ dùng. NGUYỄN-VĂN-TỸ Poste -:- Vinh

Mỗi chai 1$20

Kiện-Tinh Bổ-Thận

Các bạn thanh niên từ 15 đến 40 tuổi hay bị chứng Mộng tinh, Di-tinh, Hoạt tinh, hồi tâm thận hất giao, tinh khí bất cố, nguyên nhân vì lao tâm lao lực, tiêu sắc quá độ, dâm dục không chừng. Khi mới phát bịnh, trong mình mỏi mệt, ăn bém, ngủ ít, đi đứng bần thần, mất mày sáy xẩm, đêm năm hay thao thức, suy nghĩ liên miên, khi mới thiu thiu chợp ngủ thì giật mình như sắp ngã. Mà ngủ thì lại bị thấy nhiều điều kỳ quái chiêm bao mộng mỵ. Khi ngủ gặp đàn chuồng, mồi khô, hay đánh trống ngực. Bịnh như thế chỉ dùng độ 2, 4 vỉ là khỏi hẳn. Nhất là người bị bịnh lậu, giang mai con phi khát, dùng thuốc nầy rất tốt, vì chất thuốc làm cho sinh tinh, cố khí, bổ thận, giúp đường tiểu tiện thông và trong. Mỗi vỉ 1$00 — Nửa vỉ 0$60

Mới Đại-lý do nơi: SINH-HUY DƯỢC DIỂM 89, phố Ga -:- VINH

ĐẠI-LÝ: Hanoi — Haiphong: Mai Linh — Huế: [illegible] — Tourane: Phan-thị-Đức — Đà-nẵng: Nguyễn-đình-Chính

MỚI RA

Brillantine Vân-Hoà

LỌ NHỎ

Bán lẻ 0$10

Rất tốt ! Rất rẻ !

Mùa viêm nhiệt nầy nhà nào có trẻ con nên trữ sẵn một hộp

Phấn trẻ con

VÂN-HÒA

Trị rôm, sảy, hăm lở rất thần hiệu

Vân-Hoà

67, Rue Paul-Bert -:- HUẾ

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai 1$00

Nhà Thuốc PHAN-ĐOÀN-KIỂM

CHUYÊN TRỊ:

Đau ông liệt dương, Đau bà bạch đới. Ở cữ đầy đang bổ huyết, Đau lưng, mỏi rã, đang mau lại sức.

Người thường dùng ăn ngon ngủ nhiều.

Một chai 0$80

ĐẠI BỔ NGUYÊN

HIỆU CHỢ THỌ

Bổ huyết và bổ nguyên khí

CÓ BÁN TẠI:

Các nhà Đại-Lý Thuốc nhà THỌ. Đâu nơi đều có bán. Tại Tourane: Nhà Thuốc Minh-Đạo

Sữa

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON

NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

Institution

HỒ - ĐẮC - HÀM

Rue Jules Ferry — HUẾ

ENSEIGNEMENT Primaire et Primaire supérieur

Nhà trường : Có lầu chắc chắn. Lớp học rộng rãi mát mẻ. Có sân chơi rộng.

Khai giảng : 3 Septembre 1935

Cách kiểm cố : Trừ khi học trò phạm lỗi nặng, thì có thư lập tức về nhà ; còn thường thì mỗi tháng nhà trường có gởi giấy nói về học hành và hạnh kiểm của học sinh.

Giáo viên : 5 giáo viên có bằng Cao đẳng Sư phạm và Mỹ thuật (Diplomés d'Etudes Supérieures de Pédagogie et des Beaux Arts.)

12 giáo viên có bằng Tú tài Tây và Tú tài bản xứ (Bachelliers métropolitains et locaux.)

Kỷ túc : Học trò ở xa muốn ăn ở lại, nhà trường nhận và gởi gắm có nơi cẩn thận.

Học trò ở xa về thăm nhà đi tàu lửa được trừ nửa tiền.

Học phí :

Lớp năm	0$70	Lớp nhứt	2$00
Lớp tư	1.00	Nhứt niên	3.00
Lớp ba	1.50	Nhị niên	3.50
Lớp nhì nhứt niên	1.70	Tam niên	4.00
Lớp nhì nhị niên	1.80	Tứ niên	4.50

Thơ và đơn xin gởi cho : *M. le DIRECTEUR*

de l'Institution HỒ-ĐẮC-HÀM HUẾ

Đau dạ dày, đau phòng tích, đau bụng kinh niên

CHỮA KHÁC NHAU

Đau từ giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau liền xuống ngang thắt lưng ; ở hơi tả cổ, có khi ợ cả ra nước chua ; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa hễ ợ hơi nay đánh trung liên thì đỡ ; đau như thế gọi là ĐAU DẠ DÀY (đau bao tử)

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau dữ dội ; đau độ nửa hay một ngày thì đỡ, cách mấy ngày hay nửa tháng đau một lần ; đau như thế gọi là ĐAU BỤNG KINH NIÊN.

Đau chói chói bụng dưới, có khi từ ngoài xuống bọng sang, một đêm khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không, ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lửng lúc thường, sắc mặt vàng nhạt bủng beo, da bụng dày bì bịch ; đau như thế là ĐAU BỤNG PHÒNG-TÍCH.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu sẽ gởi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân. 0$25 1 lọ, 2$40 1 tá, 1$20 nửa tá.

Gần đây, quân bất lương làm giả mạo và học mót lời lẽ trong quảng cáo bản hiệu, đăng báo lừa người. Nếu ai để mua lầm dùng thì đừng hiểu gì. Hãy mua thuốc ĐAU DẠ DÀY DIỆU NGUYÊN dùng thì sẽ biết hay dở.

Thư từ và mandat đề : NGUYỄN-NGỌC-AM

Chủ hiệu : DIỆU NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC PHÒNG

125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Tổng đại lý. NAM ĐỊNH. Maison Việt Long 32 rue Champeaux trên trường học Mỹ Cát. Maison Diên-Thắng 140-142 Albert le Dolon, SAIGON. Tân-Hóa 67 rue Paul-Bert HUẾ. Nhanam mà thuốc DALAT. Minh Nguyệt rue Gia-Long PHAN-THIET. HAIPHONG : Mai-Linh 62, Cầu-Đất. HAI-DƯƠNG, phố Kim-môn, ông Huyện ; Nghĩa Hòa Đường. Hương-giang 71 Rue Paul-Bert HUẾ. Maison Phan-thị-Lịc, Rue Jaffortie — VIENTIANE.

VIỆC TRONG NƯỚC

Tiền công mà kinh riêng sao ?

THỪA-THIÊN — Làng Thạch-bình, tổng Khương-phò, huyện Quảng điền, dân vẫn nghèo khổ, gần đây có quan lãnh binh về hưu đã bốn năm nay, làm tiên chỉ, chưa có việc gì có lợi cho dân nhờ, vậy mà chức dịch cứ đem tiền công làng, kinh riêng tiền xe, tiền đò cho quan mỗi năm mười đồng. Trong sổ chi tiêu làng có hàng chữ như này: 往先祭官尖岡全年船車拾元。

Thuở nay quan hưu có bổng hưu nhà nước, chớ có lẽ nào làng cấp nữa sao ? Ấy vậy mà ai cũng nói : làng có quan thì dân được nhờ !

Dân

Lại chuyện bò gian và thủ hiểm

QUẢNG-NAM. — Tối hôm 4 tháng 7, ở làng Lộc-an, tổng Việt-an, phủ Thăng-bình, lý-hương có bắt được một bọn làm thịt bò quả tang ở địa phận làng ấy. Bọn ấy có 6 tên, 2 tên chạy thoát, chỉ bắt được 4 (Trần Quát trước bị can án ăn trộm, Trần Giả đã can án, Nguyễn-Khải và Nguyễn Cưu). Giải xuống quan. Bọn ấy cung rằng bò Trần Gia mua của Phạm Thư rồi cho Nguyễn Cưu giữ rẻ, rồi tế gây cẳng, chúng nó thưa với Lý-trưởng Ngọc-lâm, mời lý tới xét rồi cho nó làm thịt.

Việc này rất đáng nghi : vì theo như lời chúng cung thì bò gây cẳng nằm ở đất Lộc-an, sao lại mời lý trưởng Ngọc-lâm tới xét và cho làm thịt ? huống tên Phạm Thư (dân Lộc-an) tự nay không nuôi bò, bò đâu mà bán cho Trần Gia ? Không rõ quan xét thế nào, ít bữa thì thấy chúng trở về, không nghe kết quả ra sao cả.

Có đầu đe nghiệt mà quan trên nên chú ý là hôm làng giải bọn ấy đi rồi, thì vợ tên Trần-Gia tới chuồi mảng hương-kiểm ơn sớm. Tối lại hai đám bắp của hương kiểm bị nhổ rào ; sau đó tối 15 sáng 16 tháng 7, đám tranh của hương kiểm mới sắt, chưa cuốc, cũng bị một mồi lửa làm cháy hơn phần nửa. Người ta nói sự nhổ bắp và đốt tranh này có dính dấp với sự làm thịt bò kia, tức là vì thù oán mà gây ra.

Hiện nhân dân vùng ấy rất ái ngại. Quan trên nên minh xét.

Rõ chuyện

Nhà đương cuộc nở để bọn gian phi hoành hành vậy sao ?

Có một bọn độ 14 người, làm nghề chài lưới, nguyên quán làng Vĩnh-phúc, phủ

(Xem qua trang 4 cột 3)

THUỐC Nóng và Ban

CHỈ - LINH

hiệu NHÀNH-MAI

Trị bịnh ban và nóng lạnh, riêng cho trẻ con dùng (hay vô song)

Thuốc « Chỉ-Linh » nầy hết sức hay, cần một nhà chuyên môn, bấy lâu nhờ có một nên thuốc nầy mà làm nên sự nghiệp. Vì nghe được muôn ngàn người tặng bằng là thần dược, nên tôi đến nơi sở nên làm đại-lý phổ thông thuốc nầy khắp cả Đông Pháp, hầu cứu bịnh trẻ con. Trẻ em mắc phải chứng ban đỏ, ban trắng, ban đái, ho hen, nóng gió, nhức đầu, sổ mũi, hay khóc đêm, đỏ mồ hôi trán, lở dư bồn bồ, bỉng ăn bỉng ngủ. Dùng thuốc nầy trong 3 gói là chạy, tính nghiệm phi thường, giá mỗi gói 0$.10. Khắp cả Đông Pháp đều đến cũng có bán nơi mấy chỗ bán thuốc hiệu NHÀNH-MAI đều có bán. Muốn rõ lời nhiều do nơi NGUYỄN VĂN-LƯƠNG Pharmacie NHÀNH-MAI 198 đường Paul Blanchy TÂN ĐỊNH, HUẾ đều có nơi VIỄN-ĐỆ và các chỗ bán đều KHUYÊN-DỤ.

BỊNH HO

Bịnh ho là bịnh rất nguy hiểm, ban đầu ho giữ không điều trị thành chứng ho lao. Người có bịnh không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bịnh lắm. Nhưng

THUỐC HO BÁC-BỬU

Tôi tham chí Bắc-ái cũng công nhận là một thứ thuốc hết sức hay, trị ho gió, ho phong, ho lắc tiếng, ho đàm, uống thuốc nầy trong mười lăm phút bớt đàm, và bớt ho. Giá mỗi gói 0$.10. Trở bán tại VIỄN-ĐỆ 11 quai de la cours HUẾ.

Gần nhà buôn có bán, mua sỉ lợi nhiều đó :

Nhà thuốc NHÀNH MAI

198, Paul Blanchy — TÂN-ĐỊNH

DÙNG THẦY THỦ THỦY.....

(Tiếp theo trang 2)

— Những đồ ấy bây giờ ở đâu ?

— Khi ấy tôi sáng sớt và cả nhà cũng mất hồn, sự để trong nhà hôm hạt, nên tôi liền cho người đem lên cồn cát, không biết bữa nay có còn không ?

— Cô tên L. kia bây giờ ở đâu ? Có thể đến hỏi chuyện chớ ?

— Từ bữa đó bỗng đến nay, không biết lão sự gì mà trốn biệt. Tôi không biết hiện bây giờ lão ở đâu.

— Rồi sao nữa ?

— Đến 19 Juillet thì ông thân tôi chết. Trong khoảng 19 ngày một nhà chịu phải hai cái đám ma, thật tôi bây giờ như người điên dại chẳng còn trí nào để vào việc gì.

Cách một ngày, vào lối 8 giờ tối, có 6 người trong làng xóm đến nhà tôi. Sáu người đó tôi đều biết mặt; trong đó có tên T. P. (ở một góc nhà tôi) đứng ra thế ;

Trước kia bác ở nhà (chỉ ông Ng. v. D, tức là ông thân ông Ng. v. Hội) ăn ở với chúng tôi có nhiều điều bất thiện nên chúng tôi có lập mưu trả thù bằng cách yểm trù trưởng chỉ gây đất sự rắc rối trong nhà bác cho bỏ ghét mà thôi. Không ngờ sự chúng tôi làm lại sinh ra nhiều việc to lớn. Chúng tôi lấy làm hối hận hết sức, nên đến thú tội và xin anh tha thứ cho. Bây giờ công việc đã lỡ rồi, anh nên đưng cho chúng tôi làm ăn kẻo tội...»

Tên ấy nói dứt lời thì 5 tên kia đứng nói rỉ giùm cho nó.

—Tên T.P. đó làm nghề gì và ông có biết ông thân ông có làm điều gì bất thiện với nó?

Ông Hội vừa dẫn tôi ra cửa chỉ nhà người ấy vừa nói.

Tên ấy làm thợ mây ở Saerie, trước có hùn vốn với một tên chủ đồ để mua miếng đất tôi ở bây giờ đó bắt đồ mua không được, nên nó kiếm thù tôi. Và sau khi về làm nhà, ông thân tôi làm hàng rào có bịt cái ngõ của nó, nên nó thêm thù oán. Đó tôi cũng theo lời tên L., mách mà nói lại cho ông.

— Sao lúc người ấy đến thú khai, ông không bắt xét Cô ?

— Tôi bây giờ như người điên dại, đâu có nghĩ đến chuyện ấy !

— Như vậy sau ông cũng nín im luôn ?

— Cách đó 2, 3 ngày chi thì sở mật thám cho kêu tôi hỏi. Và tôi đã khai y như khi nãy đến giờ tôi kể cho ông.

—Sở mật thám có điều tra gì nữa không ?

— Có. Sau khi hỏi tôi rồi, sở mật thám có cho người điều tra mãi. Nhưng hình như không thể lấy chứng cớ được, nên sở mật thám lại giao lại cho lý trưởng làng nầy điều tra.

— Vậy sở mật thám, ngoài ông ra, có kêu những ai ?

— Tên L. (người đến mách) và tên Cô (thầy sai mõ). Tên L. thì chối, còn tên Cô thì đi đâu mất từ đó đến nay.

À, ông tiếp luôn, sở mật thám có kêu hỏi tên T. P. người thú tội, nhưng nó cũng chối nốt.

Ông lại tiếp :

— Bây giờ muốn rõ công chuyện chỉ có nước tra 2 tên T. P. và L. thì ra ngay...

— Cô tên thầy phù thủy cho về cách yểm trù đó, ông có biết ai không ?

— Tôi chưa biết ai và cũng chưa giám nghi ai.

Hỏi đến đây, tôi thấy đã hết chuyện hỏi nữa, bèn xin kiếu ra về.

Ra ngồ, ông Hội có chỉ cho tôi một quán thuốc bắc (droguiste) vừa nói : « Bữa đào đồ yểm trù, chủ quán nầy có dự xem».

Lời nói có vẻ thật thà nên tôi lơ qua không ghé hỏi chi cho phiền.

. . .

Về việc nầy, nhà chức trách đương cầu điều tra, vậy thực hư thế nào chúng ta hãy đợi kết quả của cuộc điều tra ấy. Dư luận thì đều nói câu chuyện đó là sự thực và bọn hung phạm bây giờ không dám thú khai ra. Có kẻ nói bọn ấy có gởi nhau tiền ít nhiều để chạy chữa cho êm chuyện đi, nhưng sau vì sợ sở mật thám sẽ lấy đó làm chứng cớ tra khảo, nên yên.

Mọi người đều tin rằng sự trù yểm của thầy Phù thủy là có kết quả, nhứt là những nhà mê tín, nhân chuyện nầy ra mặt bình

THUỐC OKASA

NGƯỜI GIÀ HÓA TRẺ

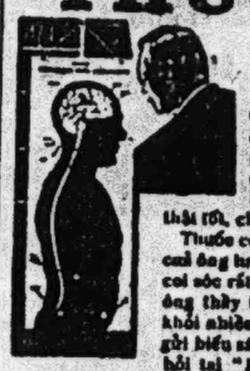

Có nhiều người vì bộ hành yếu đuối thành ra làm khó bề *tiết dương*, trong mình thấy suy nhược buồn bã, da thịt mềm mỏng co rúm. Những người đó, dù ông hay đàn bà, có thể chỉ trong vài tuần lễ lại khoẻ mạnh như trước. Muốn vậy thì thế nào cũng phải dùng thuốc có chất *hormone* thật tốt, chế rất kỹ lưỡng theo các cách mới và vệ sinh vô cùng cẩn thận.

Thuốc có *hormone*, hiệu OKASA, phụ thiết khoẻ, chế theo cách riêng của ông trong y LABUSEN tìm ra, bao giờ cách chế cách phân cung coi sóc rất cẩn thận, thứ không thuốc *hormone* nào bằng, vì vậy các ông thầy thuốc hay khuyên uống thuốc này lắm. (OKASA đã chữa khỏi nhiều người mà các thuốc khác không chạy nổi). Muốn được gửi biếu sách fo có vẽ ảnh nói về thân thể và các thứ bệnh, đến gởi thư hỏi tại "Laboratoires OKASA, 9, Faubourg Saint-Honoré, PARIS, Serv. 19". OKASA "Bạc" cho đàn ông, "Vàng" cho đàn bà, bán tại tất cả các hiệu bào chế.

Ở Huế : *F. Imbert, Pharmacie Centrale de l'Indochine*

Tourane : Grande Pharmacie Principale NGUYEN-TAO *Rue Jules Ferry*

KIM TIỀN

Sở thuốc lá Đông-Dương (Manufacture des Tabacs d'Indochine «M. T. I.») kính cáo quý ngài được biết rằng từ nay bản sở để giao Đại-lý độc quyền việc buôn bán thuốc lá « KIM TIỀN » trong toàn hạt Bắc-Kỳ, Trung-Kỳ và Ai-Lao cho hiệu CHI-THANH ở số 11 Phố Mã-Mây HANOI.

Vậy từ nay, nếu quý ngài muốn giao thiệp buôn bán thuốc lá « KIM-TIỀN » của bản sở, xin cứ thương lượng thẳng với hiệu CHI-THANH vừa mau chóng và tiện lợi.

Dùng sữa

"LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933

Lycées, Colléges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp - hóa ở Đông - Pháp.

HIỆU GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp* ..... 0$30

Đại lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUE — TOURANE — QUINHON

五害大

1· Bệnh thuốc phiện.— Dùng thuốc nầy bỏ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xài du mấy lượt. Thuốc viên và nước nấng thơm, ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$, 3$, nặng 5$, 6$ là khỏi.

2· Bệnh sán (Bạch-thốn-trùng). Mỗi liều 1$. Trừ tuyệt bệnh sán.

3· Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$. Mắt toét 0$50.

4· Đau quặt tim
5 Đau gió đầy } *mỗi chai 2$00.*

Nguyên sở tên thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57, Đình Tân Nam-Định (Tonkin)

CÁI ÁN LẠ

HỒ-ĐỒ-LỆNH

糊塗令

«Hồ đồ lệnh», nghĩa là quan huyện Hồ đồ. Nguyên đời Thanh có vị quan. Ly huyện nào cũng có tiếng là một tay của hiện lão luyện, được quan trên tin cẩn, nhứt là về việc thẩm tra ngục án thì không có cái án gì là quan tra không ra. Thường thường trong tỉnh có phát ra cái án nào khó khăn, quan trên tất cử ông làm ủy viên cuộc thẩm phân.

Tiếng quan trị ngục giỏi, lừng lẫy trong hạt, song những kẻ thức giả để ý suy xét thì cái tài giỏi của quan cũng không có gì lạ, chỉ là người rất hiểm độc, không chút lương tâm nào. Phàm từ tội ăn hiện mà gặp tay quan tra khảo thì đến người thế nào cũng phải thú nhận, thú nhận không phải có tội mà nhận, chỉ vì cách tra tấn ác nghiệt, không thể chịu nổi mà nhận đưa theo ý quan đấy thôi.

Nói sự tra tấn của quan thì đủ cách ghê gớm, nào dưới tay quan tra lắm người vô tội mà chịu oan, song bằng trên mặt giấy và lời thẩm của quan thì các vị thượng hiến vẫn nhận quan là tay đoán ngục sành sỏi, nên được tiếng khen nhiều.

« Nhứt tướng công thành vạn cốt khô » (一將功成萬骨枯). Câu ấy là nói về tướng giỏi đánh giặc, một ông tướng đánh hơn giặc, thành công, thời kèn chiêu thắng ra về, mà biết bao xương người chất chứa vào trận thành công ấy. Sự đoán ngục cũng thế, một vị quan đoán ngục có tiếng, biết bao nhiêu oan hồn góp chứa lại làm cho quan được nổi tiếng giỏi kia.

Người ta nói: «Sanh nghề tử nghiệp» vậy: «Oan oan tương báo», không rõ có thiệt vậy không ? chớ vị quan giỏi trị ngục nầy, rốt cục lại bởi việc trị ngục mà bị cách chức và mắc tội. Mà cái án oan cũng nầy lại xảy ra ở huyện quan ấy.

Huyện mà quan ấy gọi là Ấp Sông. Một ngày nọ có phát hiện một đám cướp lớn. Nhà bị cướp là thân hào và giàu sang trong huyện. Nhà chủ có hai người bị đánh chết và hai người bị giam đâm, còn bao nhiêu người khác trốn khỏi. Song lúc bọn cướp vào nhà thấy đều bịt mặt nên người nhà không nhìn mặt được người nào, khuân cả châu báu tiền bạc và của cải rồi đông đi êm ru.

Vì nhà chủ là phú thân có thế lực trong huyện, nên đám cướp phát ra, quan cho đi tìm nã riết, có bắt được mấy người hiềm nghi, song chưa lấy được bằng chứng gì, quan càng lấy làm nóng ruột. Vì mình là tay trị ngục có tiếng thế nầy, được quan trên yêu chuộng. Nay án cướp nầy chính phát trong hạt mình mà nhà khổ chủ lại là phú thân. Nếu tra xét không ra cái án nầy, không những danh tiếng lâu nay bị tiêu mất mà chức vị của mình cũng khó ngồi yên, vì ở tỉnh ấy có quan thầy hiến mới đề ly có tiếng là liêm chánh công minh không thiên ai, vụ án nầy không xong thì chức huyện của mình tất đi đời.

Trong huyện có lão Hương Giáp là nhà lương thiện làm ăn cần kiệm nên gia đạo cũng khá, có dư chút đỉnh, nhà có kho chứa gạo và tiệm bán gạo lẻ, ngày nọ có bọn phu khiêng đai gạo trong kho ra đặng chở vào tiệm gạo, hễ khiêng đai nào ra, người ngồi tiệm cứ trút vào vựa, bỗng thấy trong gạo có vật gì rơi xuống nghe nặng mà gạo dính vào như gần keo. Bọn phu nhìn kỹ thì rõ ràng đó là con giết người mà máu với gạo đã gần cứng. Chúng thấy vật lạ, trầm trồ la nói, tin đồn đến quan huyện.

Quan đương đó tra vụ án chưa có manh mối gì mà nghe có vật sát nhân trong kho gạo nhà kia, tức thì sai lính tới vây nhà ấy xét, đồng thời phái sau trong kho kín kho gạo ấy, lại tìm được tang vật vô số, mà tang vật ấy chính đã liệt kê trong tờ khai của nhà phú thân kia.

Quan truyền phong niêm nhà Hương Giáp, bắt Hương Giáp giam vào ngục. Một vụ án quan hệ mà thành tính bắt được cả tang chứng, quan mừng, tỏ bộ đắc ý.

Khi đem ra tra, hỏi tang vật ở đâu lại ? Lão Hương kia nói không biết ; hỏi ai đồng lão vụ cướp nầy, lão cũng nói không biết. Thực tình lão không biết thì nói không biết chớ biết khai thế nào. Song lão là người thiệt thà, thấy oai quan, hồn đã bay đi đâu, và tang vật trong kho gạo mình, của đó cho ai ? Rút cục bị tra tấn đã cách, đến thực tình không biết cũng không nói sao được, nên khổ cung cần lão chỉ có một câu :

«Nhờ lão gia xuống phúc, cho con nhờ». Chớ không nói câu gì nữa.

Lão Hương không biết khai thế nào, quan càng nổi giận, tra tấn không sót cách gì, lão phải chịu chớ biết sao ! kỳ bập vào án cho khỏi tra, nhà lão bị tịch sạch, lão bị tử hình, đợi ngày thẩm. Quan kết án xong, bằm lên quan thể hiến, quan tự lấy làm công tâm, chắc sẽ được thăng chức, lại tự phụ rằng trên đời không có cái án gì là tra không ra, chỉ dụng cực hình khổ thì thế nào người bị cáo cũng thú nhận.

Vụ án nầy, quan mở trường tra tấn có đến 9, 10 lần mà lần nào cũng có công chúng tới xem. Một đêm lý là một lần mở trường tra tấn, trong đám công chúng đến xem có một ông già nên nên râu bạc, đầu đội mũ rơm mình bận áo bào đã cũ rích, chưn mang đôi dép rách, đứng xen trong đám đông kia chăm chỉ trông xem mà không ai để ý đến.

Ông lão nên nên ấy là ai ? tất độc giả nóng muốn biết, thương khoản đã, hãy nghe câu chuyện kỳ quái dưới nầy đã.

Ăn hiểm lão tinh, quan định chắc được lời bẩm khai của quan trên, song chờ mãi mà không thấy quan trên phúc lại thế nào. Hãy ngày sau đó, có một lão nên nên tới trước cửa nha, xin vào hầu quan, không đưa danh thiếp và đơn từ gì, chỉ nói : «Có chút việc xin vào hầu quan».

(Còn nữa)

LẦN THỨ NHỨT

TẠI TRUNG-KỲ BẮC-KỲ VÀ LÈO

Kính-cáo Đồng Bào Trung-Bắc và Lèo

Một cuộc làm quảng-cáo hết sức to lớn từ Nam ra Bắc, thuở giờ chưa có nhà buôn nào làm

Chúng tôi gởi mua bên Pháp-Quốc mới qua một cái xe auto marque «HOTCKISS» limousine, kiểu kim thời, trên xe có gắn máy truyền thinh chạy chung trong máy xe auto, có thể nói chuyện hay là hát dĩa hát nghe xa sáu bảy trăm thước, thuở giờ ở xứ Đông-Dương ta chưa từng có thứ xe auto ấy.

Trên xe chúng tôi phái người tây M. PAUL và ông NGUYỄN-VĂN-ON, thay mặt cho chúng tôi đến viếng mấy nhà Đại-lý của chúng tôi ở Trung-Bắc-Kỳ và Lèo, mỗi nơi ưu lại hai ba hôm để cổ động và làm quảng cáo các thứ thuốc của chúng tôi.

Tiện đường, nơi nào, chúng tôi chưa có nhà thay mặt hay là Đại-lý, qui ngài muốn thương lượng đều chi, xin do ngay hai ông ấy đủ quyền thay thế cho chúng tôi mà làm vui lòng qui Ngài.

Xin đồng-bào chiếu cố, bổn hiệu đồng ơn hơn hết sức cảm tình.

Pharmacie ÔNG-TIÊN

ANNAM DƯỢC-PHÒNG

N° 82-84 86-88-90 92, Rue P. Blanchy

Prolongée à SAIGON

CHUYÊN MÔN Bịnh PHONG-TÌNH và BẠCH ĐẢI

Bào chế tinh nốc dưới quyền chứng nhận của Chánh Phủ Pháp và đặng Đức Đại-Nam Hoàng-Đế thưởng cấp bằng tài năng. KÍNH-CÁO

Việc trong nước

(Tiếp theo trang 3)

Thăng-bình, do tên Phạm-Hà đặng đến chỉ huy, ở giữa mé sông thuộc hạt Tam-kỳ, chia mỗi tốp đôi ba người thường giạo trong những làng: An-hà, An-xuân, Quảng-phú, Chiên-đàn, Mỹ-cương, An-thái, nào thuốc chó, trộm heo bò, đào khoét, gặt lúa trộm, nào say cờ sinh sự đánh lộn, làm cho lương dân ở quanh miền đó sợ hãi đáo để.

Bọn nầy can án đã nhiều lần mà thái sẽ không chừa, hễ yên lặng thì bèo nhau lên bờ quấy nhiễu, hễ động dụng thì chống ghe buồm đi nơi khác. Vả lại, chúng nó nguyên quán hạt khác mà trú ngụ trên mặt sông thuộc hạt Tam-kỳ, không làng nào đã quyền kiểm cố, thà hề cho chúng nó hoành hành, lỡ có ai nói gì đụng chạm đến thì chúng nó hòa nhau vây đánh hay là hăm đọa đốt nhà, thành thử ai cũng lo tránh tai vạ mà đành chịu nín lặng.

Chúng nó hiện đương bị cáo tại phủ Tam-kỳ về tội vây đánh Thị-Môn và Trương-Đốc trọng thương. Mong sao nhà đương cuộc mở đường tra xét, trừng phạt bọn gian phi kẻ cách nào cho lương dân được yên ổn làm ăn.

Dân mấy làng bị hại lai cáo

Vì không chịu nổi 0$50 mỗi tháng, nhiều người dở nhà về nhà quê

QUẢNG-NGÃI.— Vừa độ trung tuần tháng Août, thấy có nhiều nhà ở vào khu đất mới thuộc vào thành phố Quảng ngãi, như nhà ông Vi Thường, Tâm Dương, Phạm Trập, Phạm Nhị, Phạm Cung, Trần Nhiên, Thị Dế, đều dở nhà đi về nhà quê ở. Hỏi thăm thì họ nói: « Vì gần đây có lệnh buộc làm cầu tiêu và nạp tiền thâu mỗi tháng 0$50.

Mới thi hành một cái lệnh buộc làm cầu tiêu, mà đã có lắm người dở nhà bỏ đi, để thấy mình nhai cần họ đã công kiệt: mỗi tháng 0$50 mà không chịu nổi!

F. V.

Agence Indochinoise de Publicité et d'Information

(Hãng Làm Quảng-Cáo và Thông Tin Tức Đông-Dương)

A. I. P. I.

DIRECTION GÉNÉRALE:

145, RUE PAUL-BERT — HUÉ

Cần đặt người thay mặt khắp các tỉnh các phủ huyện, các làng tổng để gởi tin tức hằng ngày về cho hãng, lo việc quảng-cáo và việc buôn bán cho hãng. Bất luận đàn ông hay đàn bà, ai có thể đương những việc ấy được thì mau mau viết thư về thương lượng. Nhớ gởi luôn về hai cái hình nhỏ để lấy carte de service và hồ theo một cuốn tem ở xa để tiện việc trả lời.

SOLIAR! SOLIAR!

Là một thứ áo Chemisette « SOLIAR » kiểu rất khéo, mới có lần thứ nhứt ở Đông-dương, chỉ những người lịch sự mới đặng Áo Chemisette « SOLIAR » có đặc điểm là kiểu rất mới, rất khéo, mặc mát mẻ rất mát, rất đẹp, mà lại thấm mồ hôi rất tốt, rất nhanh. Nó có thể làm cho thân thể người ta được mát mẻ, giá bán 1$00.

Pull'over «SOLIAR» là thứ áo pull'over không tay, kiểu lịch sự kim thời, đáng để mặc lúc: mưa gió, hay mùa lạnh, bằng coton 1$20, bằng laine 2$50. Còn có đủ các thứ áo kiểu thường bằng coton cần cơn nhứt giá từ 0$35, người lớn từ 0$50 trở lên.

Tuyor sole giá mới: 1$95 một thước — Lụa tốt nhất khổ rộng 0m80, giá 0$95 — rộng 0m75, giá 0$50-0$60-0$75 một thước, — Bán sỉ (buôn) tính giá đặc biệt, ha nhất Hanoi

Áo Chemisette của anh em ưa động bán giá đặc biệt 0$90, 0$95.

An-Thành

41, Rue de la Soie -:- HANOI

HAI THỨ HAY!

TAM-XÀ HỒ-CỐT CAO

Chuyên trị các chứng đau xương, bong gân, sảm mạo, phong hàn, ở nơi nước độc, sinh chứng tê, bại, phong thấp, gân thịt rệt máy, sưng tay, phù chân, đầm bóp chẳng đau. Đàn bà sau khi ở cữ, bị tà phong nhiễm vào lỗ chân lông, sinh tê buốt mặt mũi nặng nề, cử động khó khăn, các ông già khí huyết hèm, gân cốt yếu đau, dùng thuốc nầy lập tức công hiệu.

Mỗi ve giá 1$50 6 ve 7$50.

BỔ THẬN! BỔ THẬN!

Thận là cốt yếu của nam nhi, nếu thận đã suy thì hao mòn tinh huyết, thân thể gầy còm, đau lưng, mỏi vai, kém ăn ít ngủ. Hoặc bị bệnh phong tình đã khỏi, hay chưa tuyệt nọc, đi tiểu lắc trắng lắc vàng, đầu đương vật thường có tinh khí chảy ra như sợi chỉ, rải gà, vẫn đục như nước vo gạo, sinh chứng Di, Mộng, Hoạt tinh. Không chạy chữa ngay, lâu ngày sinh tai ù, mắt hoa, chậm đường sinh dục. Mỗi ve giá 1$00, nếu tả 6 ve giá 5$00.

[illegible] QUẢNG-HƯNG-LONG, [illegible] TÍNH

ở xa gởi lánh hóa giao ngân

TIÊU-HẠNH-LÂM dược phòng, phố 108, hàng Buồm, HANOI

NHÂN-TẠO HUYẾT — BỔ HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bổ dưỡng thần-thể — Lọc máu nóng — Làm cho khí-huyết sung-túc — Dùng-dụng đặc-biệt là nó được sở trường LẬU nó GIANG-MAI, nó các chứng nóng, lở, ghẻ — Giả say yếu, trẻ ít ăn, mình ốm — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chẳng đổ da, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Biếu tá 7$50

CỔ TINH BỔ THẬN — THẬN HƯ — DI TINH

CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh, hoạt tinh — Khi sự phát: đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, mồi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ người lẫn miên chiêm bao mộng mỵ vân vân... Dùng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Biếu tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thư minh tạ đã đăng trước, nay xin định bản phẩm chất, đoạn quan năm ANTOKINI ban khen thuốc NHÂN TẠO HUYẾT qua khi ngài đã thí-nghiệm về phẩm chất tại phòng LACORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau:

« . . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge đỏ máu) tươi tốt « trong sạch, và nó trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trình định đoạn ngài chứng nhận thuốc CỔ-TINH BỔ-THẬN:

« . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất « quí như LÂN một sang v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N 114— Hàng Bông- HANOI

THUỐC TRỪ CAM DUN VÀ CHỐC LỞ CHO TRẺ CON RẤT HAY!

Thuốc nầy chuyên môn kiện tỳ khử tinh, tụ nhuận khí huyết, chất thuốc không những trẻ con đã uống, vì nếu vào rất chóng công hiệu. Thống trị các chứng cam đun như là: đau mắt, đỏ mắt, hôi miệng, sưng răng, lợng ta, rốn lồi, gan tanh bàn lên, đại tiện táo phân, đau quấy lượng đau, ăn thịt nóng nầy, đêm hay quấy khóc, nằm hay giật mình, ngủ hay ra mồ hôi trộm, bỗng ăn khát nước, hoặc ăn nhiều không bào, ăn thịt sống mau, đầu một chốc lở, thân thể gầy còm, tay chân lão khẩu, hay ăn bào đất, thường gặm ngón tay v. v. Muốn được khỏi tuyệt nọc và chóng lành mạnh, nếu nay. Uống nên dùng mỗi ngày hai thứ thuốc nầy: 1° — Á CHÂU CAM-TÍCH-TÁN mỗi gói 0$30. 2° — THUỐC THANH-HUYẾT-GIẢI-ĐỘC-CAO mỗi lọ 0$30, thì được nhờ).

Giúp các bạn Thanh-Niên tránh khỏi bệnh tình

Trong 24 giờ!!

Nguyên nhân danh y Trung-hoa mới sáng chế ra thứ thuốc để trị về bệnh lậu và giang-mai rất là mầu nhiệm đã nhanh chóng, chỉ nhờ uống vào trong 24 giờ đồng hồ là hết bệnh ngay, mỗi thuốc rất lành, không hại sinh dục và thân thể người.

Thống trị những người mới bị lậu đi tiểu tiểu buốt rát đau, hoặc bị đã lâu ngày nhưng đi đặc lại, đi tiểu nhơ thường mà hay ra mủ trắng, vàng, đỏ, xanh, rương cũng đau mỏi, trong mình bồn bồ, bứt rứt khó chịu. Hoặc người bị mạc bệnh giang-mai truyền nhiễm phát ra ngứa, lở mới, bạch, đại-tiện táo bón, tiểu tiện vàng đỏ v. v. đều được khỏi cả. Lại còn giúp đã giải trừ các chất chuyển độc của Thanh-phiền thấy ngứa, mẩn mẩn, và tam-thiên-đơn, ở các thứ thuốc lậu với giang-mai mà các người đã uống nhiều khi trước.

Mỗi hộp 1$00 mua là 0$50

Ở xa xin viết thư về là có bệnh nhân, xem mình bệnh nào gửi ngân về mua.

Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

N. 127, Hàng Bông (Cửa-ngoài) — HANOI

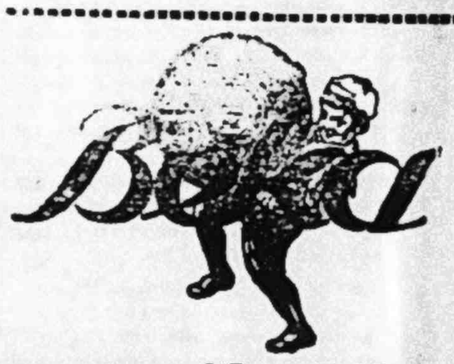

Mme RICHARD

Phono-Photo-Musique

Trước ở đường Citadelle số 7

NAY DỜI ĐẾN

đường GIA-LONG số 87 — HUẾ

KỀ TRƯỜNG HÁT

Nhà rộng, Hàng hóa đủ hơn

Ngoại máy hát dĩa hát BEKA, lại còn bán máy chụp hình và đồ phụ tùng giá như bên Pháp.

Đờn tây như violon, mandoline, banjo giá từ 8$50 của hiệu COUESNON — PARIS.

Thi-văn với thời-đại

Đọc sách nhẹ tiền

Trong vòng một tháng, chư độc giả nào thơ mua sách Phật nơi hiệu *SOÁ TRUNG-CÔN 143 rue Lorein SAIGON* thì bổn hiệu miễn tiền cước phí cho. Vậy các ngài chớ có chần chờ để quá hạn, gởi mandat đến, hoặc là viết thơ cho bổn hiệu gởi tới hằng cách lính hóa giao ngân mấy cuốn nầy:

Các tông Phái đọc Phật	0$10
Tăng đồ nhà Phật (2 cuốn)	0.90
Pháp giáo nhà Phật	0.70
Lịch sử nhà Phật	0.70
Triết lý nhà Phật	0.70.

(Xin chớ nhầm rằng qui ngài có thấy trong báo Tiếng-Dân).

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mới mắc phải BỆNH LẬU, hay mới mắc bệnh TIM LA, hoặc LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là khỏi mà hết rồi, như khi nhẩy đêm nhọc mệt, hay uống rượu vào thì sáng ngày có thì mà ở đầu, hoặc thỉnh thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, như thế là nọc lậu nó ẩn ở trong các mạch máu, và trong thịt, như thế là nọc lậu vẫn còn. như nhiều người thấy hết mủ cho là khỏi, đi lại với vợ khi người vợ mắc thì người ấy không có đầu buốt, vì tử cung đàn bà nó to và ngắn, thì chỉ thấy mủ chảy ra, cứ cho là huyết bạch, khi hư, đã lâu các vi trùng đó nó ẩn vào gọi con, bấy giờ hay đau bụng vật, rồi ra lâm sự nguy hiểm. Còn TIM LA NHẬP CỐT, thì người chỉ sốt vật, hay yếu vật, nổ các thứ mụn to, hay nhỏ, mềm thì hôi, như thế là nọc đã ẩn ở trong các đầu xương và mạch máu, vậy hai bệnh nầy đã nguy hiểm và nặng như thế nào. hễ dùng thuốc của HOÀNG-VĂN-ÁP 47 phố Ninh xá BẮC-NINH (Tonkin) là khỏi ngay, trừ hết nọc độc mà không hại sinh dục, vẫn đã như thường. thuốc lậu 1$60 1 hộp. Tim La 2$00 1 lọ, khi mua gởi cho ít tiền trước, có bán ở Lê-Nam-Hưng Phanthiết.

« Cù-Là Sư từ là vua các thứ Cù-Là »

Đó là cái chứng cớ hay rõ ràng của nhà thuốc THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG

Tổng đại lý: NGỌC-HƯNG

[illegible]

Nơi tới hàng tạp hóa:

Chemisette Valisère 1$80 và đủ các thứ Chemisette Olympia

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH THẦN-DƯỢC «CON CHIM»

VŨ-ĐÌNH-TẤN

Đờn ông, Đờn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vội hàm tình dục hoặc ăn no đi ngủ. ăn no đi tắm ngay nên tay bịnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dầy.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt bị lâu năm sắc mặt vàng [illegible] giấy.

Chỉ một lần [illegible] thấy giả chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt: 0$60.

ÂN TỨ KIM-TIỀN 1926

VŨ-ĐÌNH-TẤN

178 bis, Lach-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ:

HUẾ: Vinh-Tường, 16, phố Gia-Long; TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh số Ng-ô-Quyền NHATRANG: Mỹ-Lương-Thư-Quán; PHANTHIẾT: Nam-Hưng, Commerçant; QUINHON: Đồng-Lợi, Avenue Khải-Định; QUẢNG-NGÃI: Chế-Hoàng ở Sơn-Vũ; SOCTRANG: Ng.-văn-Mạnh, Notre à Caisson; VINH: Mà-thị-Lan (Maison Sinh-Huy); VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Tafforin THAKHEK: Đức-Tiến (Maison Khải-Khải-Tiến).

Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý

NHÀ THUỐC ÔNG TIÊN

Xin giới thiệu luôn ít mươi thuốc hiệu ÔNG TIÊN

đã có công tin cậy đồng bào

(trích từ Nam chi Báo)

[illegible]

Cần kíp

[illegible]

Người kén xổ cách nào?

[illegible]

THUỐC SỐ 2

Còn ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN và đều nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN trừ đặng chứng bịnh ngặt nghèo của phe nam-tử là:

MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Và cũng chỉ có ông VÕ VĂN VÂN khảo cứu, và các nghĩa rành rẽ chứng bịnh trước nhứt, mà sau được nhiều người tán thành, vì có thuốc bổ thận thì kèm thêm vô 3 chứng bịnh kể trên mà có ăn nhập vào đâu: NÓI ĐƯỢC LÀM KHÔNG ĐƯỢC mà.

Vậy xin anh em chớ tin lời bướng bỉnh mà phải tốn tiền vô ích, nhiều khi còn phải mang hại.

Hãy nài cho được thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN THUDAUMOT là:

TAM TINH HẢI CẨU BỔ THẬN HOÀN

Mỗi hộp (5 hoàn)..... 1$00

VÕ-VĂN-VÂN Dược-phòng — THUDAUMOT

Tổng đại-lý: HUẾ: Trần Tín, rue Nguyễn Gia; TOURANE: Nguyễn Văn Phổ, place Hopital indigène. QUẢNG-TRỊ: Madame Ngọc-Tuyến.

— SUCCURSALE QUINHON —

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT. LỢI. RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

SHELL

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi.

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG DÂN HUẾ

Một tí sử liệu rất quí báu của nước nhà vào khoảng cận đại

(Tiếp theo Phụ trương số 822)

Huỳnh - Thúc - Kháng dịch thuật

Bức thơ ông Hoàng-cao-Khải, lấy chữ « dân » đối với chữ « quân », trọng bên dân mà nhẹ bên quân, như ở thời đại sau này, ai cũng cho là hợp thời, nhưng ở thời 40 năm về trước, trong nảo toàn cả người nước mình, còn in sâu cái học thuyết « trung quân », ai cũng nhận « vua tức là nước», thì thuyết ấy còn bị chống chối nhiều, nhứt là đối với ông Phan-đình-Phùng là người « sống chết với chử trung ». Vả lại nói dân mà chú trọng về dân vùng Nghệ-Tịnh, lấy tình chân tý mà cảm động, nghĩa ấy có hơi hẹp. Song bức thơ ấy lời lẽ trung hậu, chỉ đường lợi hại mà tình cách chân toàn, đáng là bức thơ một người bạn thiết, do trong gan phổi viết ra.

Bức thơ có cảm động ông Phan nhiều, dầu là chả nghĩa nhứt định không thể dời được. Nên trong phục thơ châm phong tương đối, không bỏ qua một ý gì không trả lời mà từ ý rất hàm súc, cái chí khí cương quyết khẳng khái nằm lặn trong lời nói ôn hòa. Chỉ nói văn chương thì hai bức thơ nầy, rõ là hai bài kiệt tác trong văn giới Hán học ta, mà cũng là tinh hoa cuối cùng trong làng Hán học.

Bản sao hai bức thơ nầy, cũng như các bản sao cổ văn khác, không chép năm và ngày tháng ; ấy là vì cái óc ưa chuộng một mặt văn chương mà thiếu cái não sử học.

Nay theo những lời trong thơ như câu : « tin xuân rừng mai » (梅山春信), « nhứt dương đai tiết » — 一陽代節) cùng « cử sự mười năm lại nay » (自來已經十年), thì rõ hai bức thơ nầy viết vào khoảng tháng 11 năm Thành - Thái thứ 6 (giáp ngọ, 1894). Sau năm ấy ông Phan-đình-Phùng bệnh mất, ông Nguyễn-Thân ra tiệu mà đáng Cần-Vương ở Nghệ-Tịnh tan.

. . .

MỘT NGƯỜI CHỦ ĐỘNG RẤT QUAN HỆ TRƯỚC VÀ SAU KHOẢNG « KINH THÀNH HUẾ THẤT THỦ », NĂM ẤT DẬU (1885)

Đoạn lịch sử hay nói cách khác là tấn tuồng bi kịch « Kinh thành thất thủ » năm Ất-dậu, ai cũng biết tay gộc gian quyệt Nguyễn-văn-Tường, và thô bạo Tôn-thất-Thuyết, như các báo gần đây đã thuật. Mà có một người rất trọng yếu, rất quan hệ cả hai bên Pháp và Nam, rõ là một tay chủ động trong khoảng trước và sau tấn kịch ấy, mà chưa thấy ai nhắc đến. Vậy ký giả xin thuật rõ cái người ấy cùng công việc ra đây, gọi là bổ chỗ thiếu kia.

Người ấy là ai ? Tức là ông Nguyễn-hữu-Độ.

Xin trước nói qua lược sử ông Nguyễn-hữu-Độ :

Người Tống-sơn, tỉnh Thanh-hóa, năm Tự-Đức thứ 20 (1867) đậu cử nhân. Lúc ấy 35 tuổi, đầu tiên bổ làm giáo thọ Kinh - môn rồi làm tri huyện Nghiêu-Phong (Bắc-kỳ), dẹp yên giặc biển, có tiếng giỏi. Năm Tự Đức 26 (1873), Hà-ninh thất thủ, Khâm sai Nguyễn-văn-Tường cùng Thống soái Pháp giảng giải, mời Nguyễn-hữu-Độ lên Hải dương, cho quyền biện chức Bố chánh sung tiệu vỗ sứ, tuần tiễu giặc biển.

Năm Tự Đức 35 (1885), Hà thành thất thủ, ông sung phó Khâm sai lãnh tuần vũ Hanoi ; tháng 11 năm ấy, cải thọ Hà ninh tổng đốc.

Lúc ấy ông bất hợp ý với quyền thần trong triều (tức Tường và Thuyết). Vua Hàm-Nghi lập lên (1885), ngôn quan trong triều dâng sớ tham hạch, có chỉ triệu về Kinh, nhưng quan Thống soái Pháp lưu lại, (đây là lược dịch theo bản Liệt truyện, quyển 39).

. . .

NGUYỄN-HỮU-ĐỘ MƯỢN TAY NGƯỜI PHÁP ĐỂ TRỊ TƯỜNG VÀ THUYẾT

« Nước tất mình tự đánh khinh mà người ta mới đánh » (國必自伐而後人伐之). câu nói của thầy Mạnh rõ là cái chứng cho thời cuộc nước Nam vào khoảng Kiến-Phúc Hàm-Nghi (1883-1885).

Nước Pháp lúc đầu đàng binh sang Đông-dương, trước cốt lấy Nam kỳ làm nơi căn cứ, sau lấy Bắc hà đặng thông đường sang Vân nam. Còn Trung-kỳ thì chưa có ý chiếm lãnh. Những trận đánh ở Tourane, và Thuận-an, cốt là thị oai cho Nam triều phải thuận nhận điều hòa ước, đặng kinh dinh công việc nói trên, chớ thực tình lúc bấy giờ chưa có ý can thiệp nội chánh.

Nghiệm như thời vua Tự Đức đương còn trị vì dầu là dụng dân thua đó, sức nước Nam không chút gì chống lại binh lực người Pháp ; song vua tôi một lòng, chánh lệnh triều đình còn nhứt thống, chưa có chia chia rẽ. Nên quân Pháp đã lấy Hanoi đến hai lần và chiếm lãnh các tỉnh khác mà sau giảng giải lại giao lại cho Nam triều đặt quan cai trị. Việc ngoài Bắc hà con thế, buồng là việc ở vua quan trong triều. Một là vì tình thế ngăn trở, hai là vì không rõ nội dung thế nào, ba là vì nhân tâm trong nước đương còn ôm quan niệm bài ngoại. Nếu không có người Nam có thế lực, có tài cán thông trung giúp sức và bày rõ tình hình, thì đối với công việc triều đình nước Nam, người Pháp còn đứng mặt bàng quan.

Nói đến đây là một đoạn đau lòng trên lịch sử nước nhà, nên tôi muốn mượn cái thuyết « trời sanh Châu Du lại sanh Gia cát Lượng » để tự giải :

Có lẽ trời sanh ra Tường với Thuyết để gây ra cuộc rối loạn trong triều, trời lại sanh ra Nguyễn-hữu-Độ để mượn tay người Pháp mà trị tội Tường, Thuyết, thành gây ra cuộc Kinh thành thất thủ năm 1885.

. . .

BỨC THƯ CỦA SĨ DÂN BẮC-HÀ GỞI LÊN NGUYÊN-SOÁI PHÁP

Nguyễn-hữu-Độ đã không dung với Tường, Thuyết lại được Thống soái Pháp yêu trọng, chỉ vua đòi mà không về, rõ là hai bên đã đối đầu nhau. Song phỏng như sau vua Tự Đức mất rồi mà triều chánh giữ được vững vàng, không có chỗ hở thì cuộc tương đối kia, có lẽ còn kéo dài.

Bỗng dân có tấn kịch phế lập kế tiếp diễn ra, làm cho nhân tâm trong nước kinh hoàng xôn xao mà cái tội của Tường, Thuyết rõ rệt ra trước tai mắt người trong nước, trừ một chắc ông Phan-đình-Phùng đứng ra phản đối, ngoài ra trong triều ngoài quận, thấy đều khiếp oai sợ họa mà không ai dám nói câu gì. Lòng công phẫn của thần dân tăng lên mấy độ.

Nguyễn-hữu-Độ là một tay không vừa, và biết rõ thời thế, nhân dịp ấy, định mượn tay người Pháp, mà trị tội Tường Thuyết. Trước hết Nguyễn-hữu-Độ đưa bức thơ của sĩ dân Bắc hà lên cho Nguyên soái Pháp, trong thơ kể tội Tường, Thuyết rất rõ ràng, và xin Thống soái Pháp cử binh vấn tội :

北圻紳衆士庶呈書.

大法國總統北圻軍務大元帥全權大臣大人閣下電照.

竊照,逆臣阮文祥,作宣說,托伊周之名,行莽卓之事,自嗣德三十六年六月十四日翼宗英皇帝龍馭上賓,後時伊等承遺詔,奉嗣君,威福自專,憤行廢立,瑞國公宋及陵祚尋已見殺,又從而幽殺之,皇弟朗國公人承大統,閱四月間,未聞有何過舉,便以毒亡,臣民痛之,建福之嗣位也,乘性倩潔,天資英豐,伊逆臣恐其不利於己也,則和與通謀內廷,陰主廢立,甚至鴆毒之刺,播於外聞,而帝以憤鬱死,嗚呼哀哉.

其他皇親如綏理,海寧,肇豐,奇英諸公,者碩之臣如陳踐誠,勤成之臣洪休,洪肥,洪基,或下之于獄,或毒之以藥,或因而殺之,或流而斥之,殘使皇家三百年積累培養之基,一旦歸于烏有,而伊等且自封爲衛國將軍矣,自表爲綽國勳臣矣,事變至此,尚忍言哉.

夫以太史之筆,董狐之筆,是何人也,齊晉又何時也,而何以在廷文武,不聞有一計誅之徵,與一周罪之銘,使知陵顏命矣,何從取焉,使一世之志士,倚劍長嘆,慕義難鳴,使遠人心,言之可爲於色,嗟乎,彼之弁髦其主,陵蔑其民,勢不至於自立自爲不止,所以年來殺戮連連,未敢舉手者,特有大國之保護耳,民等仰向元帥大臣轅門具單陳訴,承己舉執,想爲誠之感,不日可致麾下,而南國不終存塗炭中也,無奈,我路殖與,遠氣未靖,我使需靈之威久鎮,而財源之寄倉盡,卷餘兵以入分門,設書勇以護私宅,遂有新設山防,而民力絀,陰嗾鬼毛傳如使而敗民危,甚又稱爲設電防守之名,陰行使鬼術惑之事,如此民情,無分文無毫,我等被侵,原其意在欲爲大法抗命,以遂其專權之私,而宗廟之邦稷,生靈之塗炭,所不顧也,事等分有憂辱,情同憂愛,或區區之念,鬱抑難伸,聞聞貴大臣英勇剛決,高國知名,星軺一臨,旌旗變色,下國臣民幸得坐享太平之福,其在斯乎,其在斯乎,爰此條單,冒昧陳訴,伏祈鈞恤民情,鑒揚天怒,除亂臣以清君側,去賊政以產朝綱,則天下臣民不勝懷仰之至. 今啟稟

此書不載年月,以書中事情推之,當在成宜帝初立之後,京城有事之前,在乙酉千八百八十五年三,四月之間,古人云,國必自伐而後人伐之,朝故此時已不調矣,而借外力以清內患,非計之得者也,京城入而流亡,象臺來而唐滅,千古同慨.

此書必有謀臣之者,世以爲阮有度欲除群說,先發其罪,觀後阮有度二書意信.

編者 註

(Còn nữa)

BÁ-TƯỚC MÔNG-THẾ-TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — 6 — *Dịch-giả:* Nam-Son

— Tôi gọi anh là vì thấy anh chạy như đứa điên, sợ anh chạy đi nhẩy biển. Đối với bạn, không những phải mời bạn uống rượu, mà còn phải ngăn bạn đừng uống nước cho đến phành ruột lên nữa chớ!

Phi-Nhân thở ra, rồi gục đầu gối trên hai cánh tay đương để tréo trên bàn.

Kha-đông-Thuộc nói luôn, nói giọng thô kịch của người thường dân:

— Nầy, anh Phi-Nhân, sao coi bộ anh giống một người bị đại bại trên tình trường quá chừng!

Rồi cười rề lên.

Đăng-Lát nối theo:

— Hứ, người như anh Phi-Nhân ta đây có lý nào lại bị bại trên tình trường; Kha-đông-Thuộc, bạn nhạo người ta sao chớ?

Kha-đông-Thuộc đáp:

— Không phải nhạo đâu, thì bạn không nghe ảnh thở ra đó sao? Nầy, anh Phi-Nhân, ngẩng mặt lên mà trả lời cho chúng tôi đây nầy. Khi bạn bè hỏi thăm về sức khỏe của mình, mà mình không trả lời, thì không tốt chút nào hết.

Phi-Nhân vẫn nằm cứng hai bàn tay và cái đầu mà trả lời:

— Tôi mạnh, chớ có chuyện gì đâu.

Kha-đông-Thuộc vừa nói vừa làm đầu bằng hai con mắt với Đăng-Lát:

— Đăng-Lát sự thật như thế nầy, chắc hẳn: Anh Phi-Nhân đây là một người Cát-tân rất tử tế và rất mạnh dạn, và là một tay đánh cá có tiếng ở Marseille (Mạt-xây), anh có thương một người con gái đẹp vô cùng, tên là Mai-thiết-Thanh; nhưng rồi cho ảnh, người con gái ấy lại phải lòng một anh phụ cai tàu Pha-ra-ông; và hôm nay tàu Pha-ra-ông đã về đến bến... Bạn hiểu chưa?

Đăng-Lát trả lời:

— Tôi không hiểu gì hết.

Kha-đông-Thuộc;

— Thì anh Phi-Nhân ta phải nghỉ.... mà!

Phi-Nhân ngẩng đầu lên, nhìn Kha-đông-Thuộc như người chực gây sẵn từ khi nào:

— Sao nữa? Sao nữa? Mai-thiết-Thanh không tùy ai hết, Mai-thiết-Thanh, tự do muốn thương ai thì thương.

Kha-đông-Thuộc:

— À, như thế thì còn nói làm chi nữa! Tôi tưởng anh là người Cát-tân; và tôi nghe nói người Cát-tân không bao giờ chịu nhường nhịn ai hết kỳ về việc gì; người ta lại còn nói với tôi rằng thứ nhứt là anh Phi-Nhân, khi ảnh có chuyện thù hiềm gì thì phải ghê, phải sợ....

Phi-Nhân mỉm cười một cách đáng thương và nói:

— Một người đã dấn chân vào tình trường, thì không còn gì là đáng ghê, đáng sợ nữa hết.

Đăng-Lát dả bộ thương hại Phi-Nhân lắm:

— Tội nghiệp, phép làm sao? Ảnh có ngờ Đăng-Thê trở lại thình lình như thế đâu; ảnh tưởng nó chết ở đâu rồi, hay là nó quên nàng Mai-thiết-Thanh tuyệt đẹp kia rồi! Những việc như vậy, càng xảy đến thình lình chừng nào, càng dễ cảm động chừng nầy.

Kha-đông-Thuộc nầy giờ vừa nói vừa uống rượu, nay đã ngà ngà say:

— Thế nào mặc dầu, cũng không chỉ một mình anh Phi-Nhân ta bị Đăng-Thê về phá đám, phải không, bạn Đăng-Lát?

— Không, bạn nói phải, tôi lại dám quả quyết rằng việc ấy làm hại ảnh nữa, chớ không phải chỉ phá đám mà thôi.

— Nhưng mặc kệ (Kha-đông-Thuộc vừa nói vừa rót cho Phi-Nhân một cốc rượu và rót cốc thứ tám hay thứ mười gì đó cho anh ta, còn cốc của Đăng-Lát thì mới nhấm đến) mặc kệ, dợi xem Đăng-Thê cưới nàng Mai-thiết-Thanh, cái nàng Mai-thiết-Thanh tuyệt đẹp kia; Đăng-Thê chỉ vì việc ấy mà về đó thôi.

Lời nói của Kha-đông-Thuộc đó làm cho quả tim của Phi-Nhân nóng không khác gì đổ chì nước vào. Đăng-Lát lại nhìn Phi-nhân một cách như thương hại lắm, làm cho Phi-Nhân càng thêm nóng nảy hội phần.

Kha-đông-Thuộc hỏi:

— À mà khi nào cưới đó?

Phi-nhân trả lời:

— Ối, chưa đâu!

Kha-đông-Thuộc tiếp:

— Nhưng mà rồi chắc cũng sẽ cưới, cũng như Đăng-Thê sẽ lên chức cai tàu Pha-ra-ông, phải không, bạn Đăng-Lát?

Đăng-Lát nghe nói đến chuyện cai tàu, tự nhiên rùng mình, và xây lại phía Kha-đông-Thuộc, nhìn vào mặt anh nầy, như để xét thử trong câu nói ấy có ngụ ý gì không. Nhưng chẳng qua là Kha-đông-Thuộc đã có hơi say mà nói bậy ra thế thôi.

Kha-đông-Thuộc vừa rót rượu, vừa nói:

— Thôi, ta hãy uống rượu mừng ông cai tàu Đăng-Thê, chồng cô gái Cát-tân tuyệt đẹp kia hè!

Kha-đông-Thuộc-đưa cốc rượu của mình lên uống một hơi cạn trốc. Phi-Nhân cầm cốc rượu của anh ta ném xuống đất bể tang.

Kha-đông-Thuộc vùng la lên:

— Ê! Ê! E! Tôi thấy gì gì đường kia, ở trên đồi, về phía làng Cát-tân? Phi-Nhân, anh nhìn thử xem, anh tỏ mắt hơn; và như rượu đã làm lòa mắt tôi rồi. Tưởng như cặp tình nhân tay bắt tay, mà giắc nhau đi đó! Trời ơi! Họ không ngờ có chúng ta đây, họ hun nhau kia....

Sắc mặt Phi-Nhân biến hẳn. Tâm sự Phi-Nhân khi ấy ra làm sao, tưởng như Đăng-Lát đã biết cả, vì anh nầy ngồi nhìn Phi-Nhân không nháy mắt:

— Anh Phi-Phân có biết hai người ấy không?

Phi-Nhân trả lời:

— Đăng-Thê và Mai-thiết-Thanh chớ ai.

Kha-đông-Thuộc nói:

— Thấy chưa! Tôi không nhìn ra mà! Ô-ê! Đăng-Thê! Ô-ê! Mai-thiết-Thanh! đến đây, đến đây nói cho chúng tôi biết ngày nào làm lễ cưới với; anh Phi-Nhân nầy cứng cỏi quá, ảnh không chịu hé môi cho.

Đăng-Lát dả bộ can Kha-đông-Thuộc đương nhón chân chờm ra ngoài bàn mà gọi:

— Bạn có im đi không! bạn hãy lo mà đứng cho vững phần bạn đi đã, để cặp tình nhân họ làm gì mặc họ. Nầy, xem anh Phi-Nhân đó mà bắt chước theo; thế mới ra người đúng đắng chớ!

Phi-Nhân bị Đăng-Lát chích cho mấy mũi, khi đó như muốn xông tới đám Đăng-Thê; anh ta đã đứng dậy và nhón chân, nhưng Mai-thiết-Thanh bộ mặt tươi cười ngay thẳng, ngẩng đầu lên nhìn, làm cho anh ta nhớ lại lời nàng nói: «nếu Đăng-Thê chết thì em chết theo», nên ngồi trở lại trên ghế.

Đăng-Lát ngồi nhìn Kha-đông-Thuộc chán rồi xây qua nhìn Phi-Nhân: một người thì bị ma men làm ngu dại, một người thì mê mẩn vì tình, rồi thầm thì trong miệng.

— Sắp nầy không ích lợi gì cho ta hết, với một đứa say rượu, với một đứa nhát gan, không khéo lại có đến nguy hiểm nữa kia. Một đứa thì dáng lẽ tức cảnh hông mới phải, lại rán mà giộc rượu vào rồi gật gù gật gưỡng; lại một đứa thì u mê đến nỗi người ta «chim» tình nhân của mình trước mặt mình, mà vẫn ngồi mà khóc, mà than như đứa trẻ con! mà nó có cặp mắt đỏ gay như người Tây-ban-nha (Espagne), người Xi-xin (Sicile), biết trả thù chớ phải! mà nó có cặp nắm tay có thể đập bể một cái đầu bò chớ phải! Thế nào Đăng-Thê cũng hơn, cũng cưới được người con gái đẹp kia, cũng làm được cai tàu Pha-ra-ông, rồi không kể gì đến ta; nhưng nếu.... (Đăng-Lát mỉm cười, nhưng cặp môi trắng phách) nhưng nếu ta nhúng tay vào...

Kha-đông-Thuộc nhóm dậy, hai nắm tay đập vào bàn mà la lớn lên:

— Hô là! Đăng-Thê, anh không thấy bạn nầy ở đây sao? Hay là anh không đáng nói chuyện với bạn nầy nữa?

Đăng-Thê trả lời:

— Anh Kha-đông-Thuộc, không phải đâu, tôi sung sướng quá; sự sung sướng hay làm mờ mắt người hơn là cái tình làm phách, anh chẳng biết hay sao?

Kha-đông-Thuộc:

— À, thế mới phải chớ! Chào bà Đăng-Thê.

Nàng Mai-thiết-Thanh chào lại và nói rất nghiêm:

— Đó chưa phải là tên tôi. Trong xứ tôi người ta nói: Lấy tên vị hôn phu của một người con gái mà gọi người con gái ấy, thì là một điềm dữ. Xin cứ gọi tôi là Mai-thiết-Thanh.

Đăng-Thê can thiệp vào:

— Nên bỏ lỗi cho ông bạn hàng xóm quí hóa nầy, vì cái lầm ấy cũng không đáng gì đó!

Đăng-Lát vừa chào cả hai người vừa hỏi:

— Vậy thì lễ cưới sẽ làm nay mai phải không, anh Đăng-Thê?

— Sẽ làm sớm; hôm nay giấy mực sẽ xong tại nhà cha tôi, ngày mai hoặc ngày mốt thì sẽ ăn lễ cưới. Tôi mong rằng ngày ấy sẽ hợp mặt đủ các bạn, nghĩa là tôi sẽ mời anh đó, anh Đăng-Lát; tôi sẽ mời anh đó, anh Kha-đông-Thuộc.

Kha-đông-Thuộc vừa chỉ Phi-Nhân vừa hỏi:

— Còn anh Phi-Nhân đây thì sao? Anh Phi-Nhân có được mời đi dự tiệc đám cưới không?

Đăng-Thê trả lời:

— Anh vợ tôi tức là anh tôi, nếu hôm ấy không có mặt ảnh, thì Mai-thiết-Thanh và tôi sẽ tiếc lắm.

Phi-Nhân mở miệng để trả lời, song tiếng nói tắc đâu trong họng mà không ai nghe được gì cả.

— Hôm nay làm giấy tờ, mai mốt thì ăn lễ cưới... làm gì gấp vậy, ông cai tàu?

Đăng-Thê vừa cười vừa nói:

— Anh Đăng-Lát, tôi cũng sẽ nói với anh câu mà Mai-thiết-Thanh vừa nói với anh Kha-đông-Thuộc:

Đừng có cho tôi cái chức mà tôi chưa có, nó sẽ là cái điềm xấu cho tôi.

Đăng-Lát nói:

— Xin lỗi anh, tôi muốn nói anh nôn nã quá. Chúng ta còn chán thì giờ: tàu Pha-ra-ông còn 3 tháng nữa mới chạy chuyến khác mà.

— Ai lại không nôn được sung sướng, anh Đăng-Lát, huống là người chịu lao khổ đã lâu ngày như tôi, nhưng không phải chỉ vì thế mà tôi làm gấp đâu, tôi còn phải đi Paris (Ba-ri) nữa. (Còn nữa)